

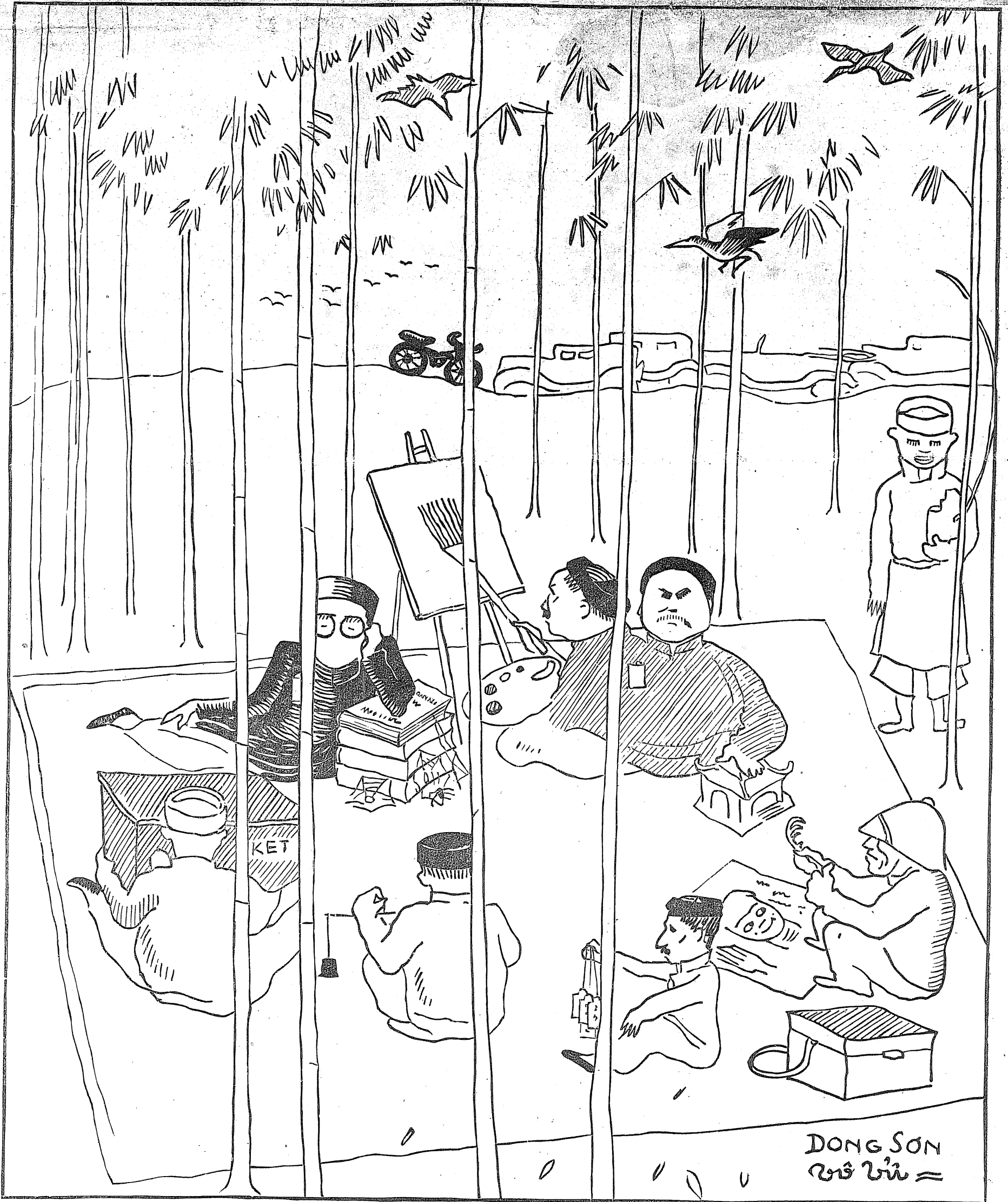
PHONG HOA

TRA NGŨ THU SAU



TOÀ-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ: 80, NGUYỄN QUAN-THÀNH — GIẤY NÓI SỐ: 874.
GIÁ BẢO (Trong nước): 1 Năm: 3\$00 — 6 tháng: 1\$80 — Mỗi số: 7 xu — Ngoại quốc: 1 Năm: 6\$50 — 6 tháng: 3\$50

TRÚC LÂM THẬT HIỆN ĐỜI NAY



Từ trái sang phải và từ trên xuống dưới : Ông Hồ đặc Khải thượng thư bộ Hộ, ông Phạm Quỳnh thượng thư bộ Học, ông Bùi bằng Đoàn thượng thư bộ Hình, ông Tôn thất Quảng thượng thư bộ Mỹ thuật, ông Tôn thất Quảng thượng thư bộ Công, ông Thái văn Toàn thượng thư bộ Lại và ông Nguyễn văn Vĩnh Chánh đốc Khâm thiên Giám.

NGƯỜI NHỜ ĐẾN LẠI VÀ VIỆC

CÙNG MỘT THỜI

Được tự do ngôn luận?

Bỏ quách đi

TIẾNG « quan lớn » vẫn có người muốn giữ.

Đó là sự dĩ nhiên. Tục lạy quan cũng có người muốn giữ, tục ăn phao-câu cũng có người muốn giữ.

Muốn khur khur giữ lấy tiếng « quan » không phải riêng các quan, lại còn ông D. B. ở báo Trung-hòa nữa.

Ông cũng biết nghĩ rằng « quan dân tương cách », nhưng ông bảo đó là một vấn đề giáo-dục, chứ không thể đổi một tiếng xưng hô mà được.

Ông lầm. Đổi tiếng xưng hô chính là một phương-pháp của sự giáo-dục bình dân.

Ông « thiết nghĩ » rằng ý tưởng phân chia giai cấp gây nên vì chữ quan chỉ có lảng vảng trong óc bọn ngu dân, còn ông chưa từng thấy ông quan nào ngày nay hiểu thời thế mà còn câu-nệ ở tiếng xưng hô để phân biệt mình ra với các giới khác.

Tôi, tôi lại ít thấy có ông quan nào ngày nay hiểu thời thế... không câu-nệ ở tiếng xưng hô — còn « quan lại » thành ra một đẳng cấp đặc biệt, là sự rớt lại của một chế độ cổ hủ xưa : quan là cha mẹ dân. Bỏ chữ « quan » là một cách bảo dân rằng cái chế độ ấy đã cũ kỹ rồi, một cách « phá cái kiến giải của dân ta đối với người giữ quyền chính và bổn phận dân thụ-trị » Ông đã nghe rõ chưa?

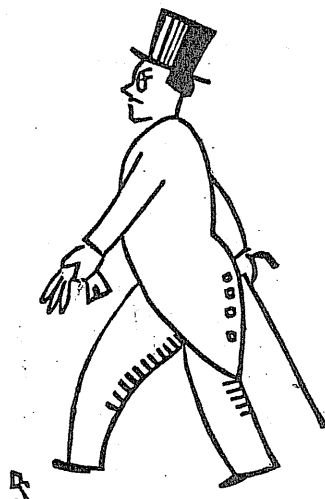
Ông lại không tin rằng bên tây, người ta coi « quan » cũng như người thường.

Ông mê ngủ rồi, bên tây làm gì có quan.

Ông lại bảo theo phép lịch sự của người tây, người ta dùng tiếng ông kèm theo chức : như gọi Monsieur le Sénateur, Monsieur le Gouverneur Général, Monsieur le Président...

Ông lại mê ngủ lần nữa : ông cũng đồng ý với tôi mà không biết. Tôi cũng như ông, tôi bảo nên gọi ông huyện (monsieur le tri-huyện), ông Toàn-quyền (monsieur le G. G. !... nhưng mà « ông » thôi, còn chữ « quan » thì nên cho vào quan tài... mà những lễ của ông đem bàn cũng nên cho vào đống nốt.

Chỉ trừ cái lễ sau cùng của ông : ông trách tôi bỏ chữ « quan » làm nghèo mất một chữ cho tiếng ta.



Một ông Thượng-Thư Nhật



Một ông Thượng-Thư Annam

...Không, chỉ mới bỏ kiểm duyệt

vi cái hư tục ấy thì họ không thấy gì là nên thơ cả. Gần đây, muốn phá bỏ cái tục ấy đi, chín người đàn bà tàu còn trẻ bận một màu áo, nhẩy xuống bể tự tử...

Có lẽ linh hồn của họ lại phiêu lưu ở một thế giới khác, rồi mỗi năm mới lại gặp linh hồn của chồng một lần... là vì ông trời xanh kia giống loài người lắm, cũng hay bày đặt ra những truyện ác nên thơ.

Bỏ con vào nhà pha

MỘT tờ báo trong Nam đăng tin rằng, từ nay những đàn bà bị giam tạm hay bị tù không được phép đem con còn bé vào trong nhà pha cho bú nữa. Là vì nhà nước cho rằng nhà tù không phải chỗ để cho con trẻ trú ngụ, đem chúng nó vào trong ấy là làm hại cả sức khỏe lẫn tinh-thần của chúng nó. Báo ấy khen rằng làm như vậy là phải, đúng với nhân-đạo, vì trẻ con là những linh-hồn tuyệt sạch giá trong không nên để nhuộm mùi nhà pha. Và lại bọn đàn bà bị tù thường hay mượn tiếng có con mọn để gọi lòng thương người của ông thẩm phán hay của viên cai ngục, mong tội có giảm được chút nào chăng.

Bắt con mới được vài tháng phải lia mẹ mà gọi là nhân-đạo, thì chắc nhà báo nào viết cái bài này hẳn không phải là người... thương!

Ý chừng y muốn tỏ cho ta biết rằng trong họ y không có người đàn bà nào có con mọn mà phải ngồi tù cả. Hay là y nghĩ rằng đứa con bắt lia mẹ sẽ được người ngoài âu yếm hơn?

Nếu vậy, y quên mất một điều : là người đàn bà bị tù có thể không có ai mà gửi con nữa. Lúc đó, mẹ sẽ bị khổ, mà con cũng đến chết đói.

Nhưng theo tờ báo nọ, sự đó có cần chi!

Tứ Ly

« NGÀY NAY » số 2
có những bài gì?

(Xin xem ở trang 7)

Cái tội lớn ấy, tôi xin chịu. Nhưng may cho tôi, luật Gia-long hay Hoàng-việt tân luật lại quên không phạt cái « tội lớn » ấy.

Nếu không, nếu không tôi chắc chắn đã bị lòi ra trước tòa Nam án của các ông án, ông phủ, ông huyện, các « quan lớn »... của ông!

Liều rú...

AI đến ngắm cảnh đền Ngọc-sơn cũng phải đề ý đến mấy cây liễu non đứng soi gương bên hồ Gươm.

Mấy cây liễu được lạc loài đến đây là nhờ ông đốc lý hiện thời có cái óc của một nhà thi-sĩ.

Có lẽ những lúc nhàn rồi, ông đứng ngắm những cây không tên, xấu xí ở xứ nào đem về trồng ở bên hồ Gươm, ông lại nhớ đến hai câu thơ trong truyện Kim văn kiều :

Lơ thơ tơ liễu buông mảnh,

Con oanh học nói trên cành mĩ-mai...

Nên sức cảnh sinh tình, ông mới nghĩ đến sự trồng liễu.

Ở bên Nhật có vườn hoa mai nổi tiếng nhất hoàn cầu, ở bên ta, hồ Gươm đến lúc liễu rú chung quanh có lẽ mới đúng cái tên « hòn ngọc » của nó.

Đến lúc đó, các văn sĩ có thể tả cảnh liễu rú, trăng mờ mà không cần đến tưởng tượng của các nhà nho, là vì đã có liễu thật, của nhà một nho tây bảo trồng.

Hãy còn thiếu

BÁO journal bên Pháp có đăng tin rằng vị chủ bút tờ tuần báo Young India ở kinh đô nước Anh vừa rồi đã

lấy chỉ sắt máy miệng lại, chỉ để chừa một lỗ hồng để cho cơm vào thôi.

Ý chừng viên chủ bút ấy không muốn nói truyện với ai hẳn.

Nhưng mất miệng còn tay, nhất lại làm chủ bút một tờ báo. Nếu vậy viên chủ bút khâu miệng còn chưa đủ, phải chặt tay đi mới được. Mà có chặt tay đi rồi còn bộ óc : nghĩ ngợi là nói truyện với mình, vậy thì, đã chót thì chết, viên chủ bút kia có chặt đầu mới là thượng sách...

Ngoảnh về bên ta, để thường chỉ có ông Phạm lê Bông và ông Bùi xuân Học mới không phải chặt đầu chặt tay mà cũng tới cái kết-quả ấy mà thôi.

Vợ chồng ngâu

AI cũng tưởng chỉ có vợ chồng ngâu là một năm mới gặp mặt nhau một lần.

Ngờ đâu ở tỉnh Phúc-kiến bên Tàu lại có vô số vợ chồng ngâu từ xưa đến nay.

Thành phố Hweian có một cái tục lạ : những người đàn bà nào không có con, thì không được ở với chồng. Chỉ mỗi năm, ngày mồng bảy tháng bảy, lúc ông ngâu bà ngâu than khóc suốt buổi, là vợ chồng được đoàn tụ.

Thật là một tục lệ nên thơ, nhưng chắc không phải là bọn phụ-nữ đặt nó ra. Mà nghĩ cũng kỳ ! đàn bà không có con bắt ở xa chồng thì còn lấy đầu mà sinh được con nữa ! nhưng, bao giờ chẳng thế, những sự gì phi lý là có nên thơ cả.

Nên thơ là nên thơ cho những đấng ông chồng có tình nể vợ quá trời mà thôi, chứ những người vợ bị khổ sở

HAY NHẤT, DANH TIẾNG NHẤT TẠI SAIGON?

I. — Sưu-độc bá-ứng-hoàn, hiệu **ÔNG TIÊN**, là một phương thuốc bí truyền, gồm trị các chứng bệnh phong tình như : tim la, cốt khí, sang độc, dương mai, đau lâu vân vân ; dù mới, dù cũ, nặng nhẹ thế nào dùng thuốc này cũng rút tuyệt nọc, không hại sinh dục, không hành bệnh nhơn. Đã được người Tây, người Tàu, người An-đô, người Cao-mên và người mình, muốn nghìn người dùng rồi không sai một, chắc như thế, chúng tôi dám làm cam đoan (contrat). Mỗi hộp uống 5 ngày giá : 1 \$ 50.

II. — Thuốc Điều-kinh bạch-đái, là một phương thuốc hay hơn hết, các bà lấy khí huyết làm đầu, nếu khí huyết hư thì sinh ra trăm nghìn bệnh, là tai kinh không đều, tử cung hư hàn hư nhiệt, ouch hơi độc máu hư nhiễm vào, háy là sinh đẻ nhiều lần hư hồng náo động tử cung, sinh ra đau trắng dạ dưới, đau thất ngang lưng, hai bên hông, huyết trắng ra nhiều, lúc vàng, lúc đục, có khi lẫn mủ, lẫn máu đen. Nên dùng thuốc này sẽ đỡ ngay, trong người béo da thịt hồng hào, giá thật rẻ, mỗi gói 0\$30, nửa tá 1\$50, một tá 3\$00.

Hai thứ thuốc trên đây đã cứu không biết mấy nghìn người rồi nên Chánh phủ Pháp ở Nam-kỳ mới phê bằng ngày 23 Janvier 1922. thì quý ngài thấy rõ hay dở thế nào.

Có bán tại: Nhatrang : Mộng lương, Quỳnh sơn ; Hồ văn Bá, Quảng ngãi : Trần Cảnh, Quang nam : Trần huyệ Mai, Tourane : Nguyễn hữu Vinh, Fafoo : Hoàng đắc Vĩnh, Huế : pharmacie Vĩnh Tường

Quảng trị : Thông Hoạt, Vinh : Sinh Huy, 59 phố Ga, Thanh hoá : Nguyễn đình Vận, 71, Grand' rue, Nam định : Việt Long, 28, rue Chapeaux, Haiphong ; Nguyễn văn Minh, 20, Bd Bonnal, Hanoi ; Nguyễn văn Đức, 11, rue des Caisses và khắp Bắc, Trung, Nam, các nơi buôn thuốc Annam ta đều có bán.

Mua buôn, lãnh đại lý do : Pharmacie **ÔNG-TIÊN** Annam dược phòng, 82-84-86-88, rue P. Blanche Prolongée **Phủ-nhuận - Saigon (Cochinchine)**

AO QUAN

Ao quan đây không phải là áo quan, mà là áo các quan bạn.

Một vấn đề quan trọng: các viên chức ngạch hành chính ăn vận thế nào cho tiện?

Xưa kia, các ông này vẫn bận áo thụng xanh lúc đi tế hay lúc đến chào người trên, bận áo gấm sắc sỡ hay áo đoạn đen bóng lúc ra công đường.

Đến nay có sự thay đổi lớn:

— Các ông phải bận áo thụng xanh lúc đi tế hay lúc đến chào người trên bận áo gấm hay áo đoạn lúc ra công đường.

Thành ra, người ta có thể lầm các ông... với những chủ đề mới.

Cả ông thượng. Phạm-Quyên cũng không lột được ra ngoài cái lệ hay ho ấy: cũng vẫn áo thụng xanh chạy ngược chạy xuôi.

Thật là phiền phức, vì cái áo thụng xanh vừa sùng sa sùng sinh, vừa mỏng mảnh không che được gì. Ông tào may mà bận áo bằng giấy, chứ nếu lại bận áo thụng xanh thì nguy to.

Như vậy, giữ cái áo thụng xanh không được một việc nhỏ gì. Nó thuộc về đời cổ, ta còn đợi đến bao giờ mới cho nó vào viện bác-cổ. Ý chừng ta sợ rằng đem hết những áo thụng của các ngài hành-chính vào viện bác-cổ, thì có lẽ phải làm thêm mười tòa nhà nữa mới đựng hết.

Áo thụng xanh vì có bỏ, còn áo gấm với áo đoạn hay sa-tanh.

Áo gấm xanh đỏ lòe loẹt sắc sỡ, các rạp hát tưởng chừng dùng để thêm vẻ mỹ lệ, lộng lẫy cho tài tử. Ông án, ông bổ nào bận áo gấm lam, gấm hồng cũng cùng chung ý-kiến với những nhà tài tử nọ.

Áo đoạn bận thì nhả, nhưng bận nó sợ lẫn với người thường mắt thì còn gì giá trị một ông «cha mẹ dân»?

Tuy vậy, lắm ông hành chính đã bắt đầu biết nghĩ, chỉ bận chiếc áo đoạn, bắt đặc-dĩ lắm mới đội mũ, đi hia, chòang áo thụng xanh.

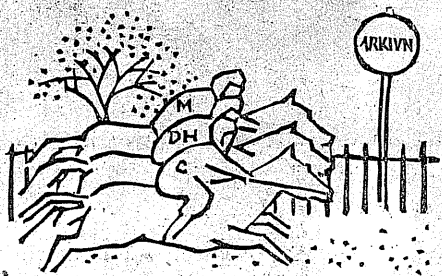
Đem một ông đại thần nước Nam ta ăn mặc đại trào phục cho đứng bên một ông thượng thư nước Xiêm hay nước Nhật ăn bận áo phục, thì danh giá cho ta biết bao! Ông thượng thư nước Nhật hay nước Xiêm trông thấy bộ dạng hùng tráng của ông đại thần nhà ta trong đội hia lớn che lấp cả người, dưới cái mũ thờ công cánh chuồn, có lẽ đến chết khiếp đi được... mà nếu không chết, chắc cũng phải phục nước ta là một nước văn minh quá lắm.

Kết luận: bỏ đại trào phục để các ông hành chính tùy ý muốn mặc quốc phục

hay áo phục cũng được, đó là thiên ý của chúng tôi.

Nhưng có áo thụng, có hia, có mũ cánh chuồn mới là «quan», nay bỏ đi thì còn đâu là «quan» nữa.

Từ Ly



CÁC THỦ ĐỤ CUỘC
Trung cầu ý kiến
Đã gửi về nhà báo rất nhiều
Theo cũ? — Theo dung Hòa? —
hay theo mới? — hãy đợi.

TRUNG CẦU Ý KIẾN ĐỘC GIẢ

Theo mới? theo cũ? hay dung hòa?
Ông Hoàng-tăng-Bí hẳn theo cũ?
Ông Nguyễn-công-Tiểu tất nhiên dung-hòa.
Tôi, tôi theo mới.
Mỗi người một ý-kiến.
Nhưng phải nào sẽ có nhiều người theo?

Khó mà đoán trước trước.
Các ngài đã đi xem đua ngựa bao giờ chưa?

Ba con ngựa ngang hàng cùng chạy, trông cũng hùng-tráng như nhau, biết con nào về trước?

Con ngựa « cũ » đã già khòm rồi, có lẽ bị vượt.

Con ngựa « mới » và con ngựa « dung hòa » găng nhau, có lẽ con ngựa « dung hòa » được mất.

Nhưng biết đâu, ba con ngựa cùng về tới đích một lúc...
Cũng có lẽ. Là vì người annam mình phần nhiều có cái đức tính ba phải.

Nhưng annam mình phần đông lại ưa nhân, không muốn lo nghĩ gì cả. Như vậy chắc nhiều người nghĩ: — Nếu con ngựa « mới » về trước, hai con ngựa kia về sau, — con ngựa « cũ » về trước, thì con ngựa « mới » phải thụt lại sau — con ngựa « dung-hòa » về trước, thì con ngựa « mới » và con ngựa « cũ » bị lụt. Có thể thôi, can gì đến mình.

Những người ấy, cũng may, không phải là độc-giả Phong-hóa.

Từ Ly

THI TRI HUYỆN

NGHE đồn sắp sửa mở kỳ thi tri huyện.

Nào ai là người có công-tâm thương lũ dân đen, ai là người có tinh-thần xả-kỷ, muốn chia nỗi khó nhọc, khổ sở của dân quê, mau mau nộp « đò-măng » để cho kịp kỳ thi tri-huyện sắp có.

Kỳ thi rất khó. Phải biết lịch-sử đông tây, phải thâm-hiểu vấn-đề quan-trọng về kinh-tế, về chính-trị, về văn-minh, phải thông-hiểu luật annam... phải là một nhà triết-học nữa. Nhưng nhất là phải biết diễn thuyết.

Các ông nào muốn tập làm nghị-viên thì nên thi.

Nhưng tôi vẫn không hiểu một ông huyện vì lẽ gì mà cần phải là một người diễn thuyết giỏi. Biết lịch-sử và nhất là lịch-sử « quan-tử-ương, » để cho lãnh nghề làm « quan » đã đành, biết triết-lý để coi cái phú-quý như bèo, như đất cầy là phải, nhưng diễn-thuyết thì can

gì phải có tài, miễn là nói cho khôn, cho khéo cho lọt vào tai dân là được rồi.

Tôi, tôi lại có một điều ngờ là không biết dân bà, con gái có được thi không. Đán bà annam mà được dự-thi, thi khoa diễn thuyết có lẽ đỡ đầu!... Mà lúc đó, sẽ có nhiều ông huyện lại gia!

Từ Ly

LỜI RAO VẶT CỦA PHONG-HÓA

Mục này mở ra để đăng giúp không lấy tiền, nhưng ai trả tiền nhà báo cũng được, 0\$50 một giờ, kèm một xu không nhận.

Cần để lại

Hiện nay vì mới nghỉ việc không dùng đến, muốn bán lại hai ngà, áo thụng xanh, điều ống... thật rẻ.

Xin hỏi ông nguyên kiểm-học P. V. Thư ở Hòa-bình.

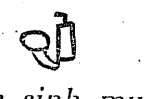


Cần kíp

Muốn bán máy hát Victor, đĩa hát, xe cao su tăng... và mấy cái cầm nang dạy về cách vận máy. Dùng tuy đã nhiều rồi, xong còn tốt. Xin đến thương lượng tại nhà ông Ba-lăng-Xoa.

Hai xu một cân

Vì tạm nghỉ để chấn chỉnh lại, nên muốn bán bớt ít báo ế. Có độ 5 tạ ta, giá bán hai xu một cân. Hỏi ông Minh-Tuynh ở gần sở cho thuê đôn đám mà Louis Chức.



Vì quyền sinh muốn bán

Nhãn ngọc, hoa tai kim-cương, hột soán, với các đồ nữ-trang khác của vợ tôi bỏ lại cho tôi để trốn theo tình nhân. Bán một giá rất hạ cho mau hết, muốn đi đám đầu xuống sông ngay. Hỏi người tuyệt-vọng ở phố Bờ Sông.

Em kiếm chút chồng

Em mới có ngoài sáu mươi, nhưng son tô phấn điểm và mặc áo tân-thời vào, vẫn trẻ măng. Răng em hơi khềnh, xong cười vẫn có duyên. Em muốn kiếm một người chồng tham biện như ông Lăng chẳng hạn, nhưng đẹp trai hơn. Biên thư cho bà Nam-Phong.

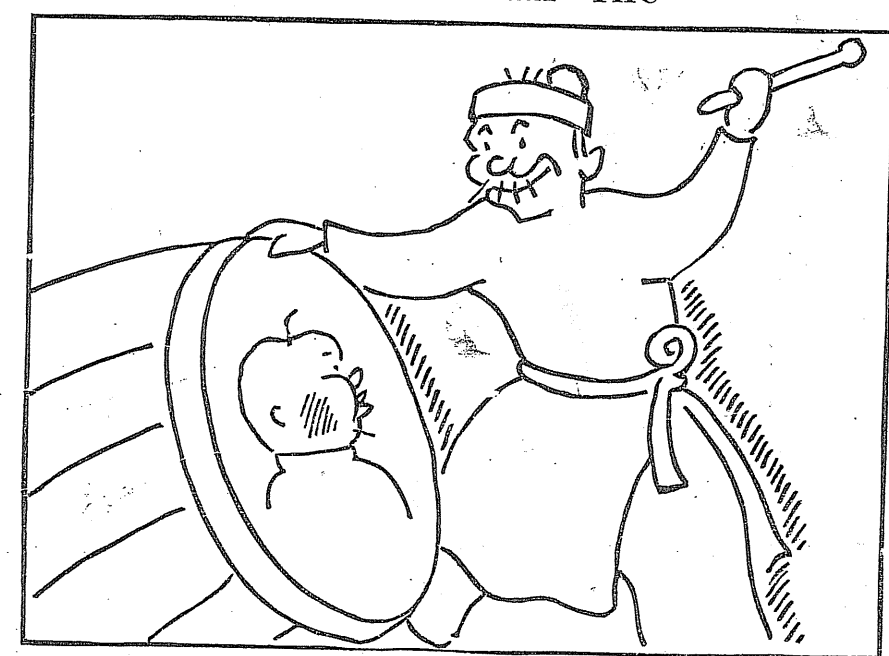
Lấy vốn

Vì sợ đeo ra đường người ta biết, muốn để lại lấy vốn một cái kim-khánh còn mới nguyên mới được đặc ân năm ngoài. Xin đến hoặc biên thư lại nhà ông Lê-Bệnh phố hàng Bô.



Nhị Linh

LÝ TOÉT TRẢ THÙ



— Có thể này mình đánh mới mạnh tay được.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khô, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soài, nóng rét, đau xương, rất thịt, rức đầu nổi mề-đay, ra mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến hiệu, không hại sinh dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ ĐƯỢC-PHÔNG, 88, Route de Huế (sẽ cửa chợ Hòm) HANOI — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namdinh, Ích sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hai libraire Lạc-sơn — Cao-Bằng, Vinh Hưng, 58, phố Thồm Yênbay, Đông Tuấn — Lao-Kay, Đại An — Vinh Huế, Tourane, Bazar Bát Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1er Dakao — Pnompenh, Hồng Bàng — Nhatrang, Sơn giang 12, Rue Marché — Vientiane, maison Ân Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng.

Gặp hào kiệt, bàn việc thiên hạ,
Cùng anh hùng nói chuyện tam quân.

NÓI về Huyền-đức đến thăm Không-minh lần thứ hai, đi qua một cái quán bỗng nghe tiếng hát, Huyền-đức nghe biết là có người hào kiệt bèn xuống ngựa vào vái chào. Huyền-đức thấy hai người đương ngồi đối ẩm, hai, ba chai rượu tí nằm ngổn ngang trên giường. Một người gầy gò, búi tóc củ hành, mũi to, mày rậm, râu mép đậm tua-tủa, một người béo múp-míp, đầu tròn như hạt mít, mũi nhỏ, mắt lươn, một sợi tóc đứng phất phơ đỉnh sọ. Huyền-đức hỏi rằng:



— Dám hỏi hai ông: ông nào là Ngọa-long tiên-sinh.

Người búi tóc củ hành hỏi:

— Ông là ai, muốn hỏi Ngọa-long có việc gì?

— Tôi là Lư-bị muốn tìm tiên sinh để hỏi về việc giúp đời yên dân.

Người đầu hạt mít nói:

— Chúng tôi không phải là Ngọa-long, nhưng là bạn của Ngọa-long. Vị này là Thạch-quang-Nguyên, lý trưởng ở Bắc-kỳ, còn tôi là Mạnh-công-Ny, xã trưởng ở Lục-tĩnh. Ông đi tìm Ngọa-long làm quái gì, trời lạnh lắm. Ông ở lại đây chén rượu thịt chó với chúng tôi có thú hơn không.

Huyền-đức từ tạ lên ngựa đến Ngọa-long cương. Một chỗ đến nơi, xuống ngựa giật chuông hỏi đồng tử:

— Tiên sinh có nhà không?

— Hiện đương ở trên nhà đọc sách.

Huyền-đức mừng rỡ, theo đồng tử vào sa-lông. Bỗng nghe thấy trong nhà có tiếng ngâm vịnh, bèn đứng bên cạnh mở cửa dòm vào, quả thấy một người trẻ tuổi ngồi trước lò sưởi, mà hát rằng:

— Tôi chưa hề thấy vị hề thánh thần nào to lớn như ngài.

« Ngồi ngồi giữa gian chùa chật hẹp, cao nghiêm chêm chệ trên ngài.

« Trong cung vắng mờ tối ấy hề không ần hình một con muỗi.

« Da thịt ngài bằng đồng hề, ngài trạc năm, sáu mươi tuổi.

« Nhưng ngài đã sống ba trăm năm hề, ngài còn sống đời đời.

TAM QUỐC TIỆN HỒI DIỄN NGHĨA

(Tiếp theo)

Huyền-đức nói:

— Quái! Nguyễn-vỹ hay là Ngọa-long.

Huyền-đức đợi hát xong bước vào thì lễ mà rằng:

— Bị này ngưỡng mộ tiên sinh, nay xông pha gió tuyết đến đây, được chiêm bái nghĩ dung rất là may mắn.

Người tuổi trẻ vội vàng đáp lễ:

— Tôi không phải là Ngọa-long, tôi là em Ngọa-long, tên là Gia-cát-quân.

Lư-bị chán ngán hỏi:

— Thế bây giờ Ngọa-long tiên-sinh có nhà không?

— Bẩm vừa mới đi chơi vắng.

Huyền-đức cúi thủ trở ra, bỗng thấy phía tây có cái cầu nhỏ trên có người đội mũ dạ, cổ áo ba-dờ-suy đến mang tai ngồi xe nhà, một thằng nhỏ cắp điều chạy theo, người ấy ngâm bài thơ rằng:

Sĩ tiến đầu trừu độc khúc tiêu,

Lâu khâu nghị luận đột nghệ thiêu

Kỳ sầm hoặc chuyết bào tung sủ

Chủng bột văn nhân quách bất siêu.

Huyền-đức nghe ngâm xong liền nói: — Chính là Ngọa-long tiên sinh đây rồi.

Gia-cát-quân đứng mệ sau nói lên rằng:

— Đó không phải là gia huynh, là nhạc phụ của gia-huynh Hoàng-thừa-Nghiệm đó.

Huyền-đức nói:

— Những câu tôi được nghe vừa rồi, sao mà cao điệu như vậy, hạ đến « quách bất siêu » thì tuyệt!

— Thừa-nghiệm nói:

— Đó là hôm trước lão phu xem tập thơ của tiểu tể, nay súc cảnh sinh tình thuận miệng mà ngâm chơi, chẳng ngờ tôn khách lại nghe thấy.

Nói chuyện một lúc lâu, Huyền-Đức lên ngựa ra về.

Đông 'hết, xuân lại, hoa cúc khoe vàng với nhị thủy tiên trong chậu. Huyền-đức sửa soạn đến Ngọa-long lần thứ ba, Vân-trường nói:

— Anh đến hai lần cũng là quá rồi, tôi tưởng Gia-cát chỉ là một gã nói phét mà thôi.

Trương-phi nói:

— Nó đã không đến, tôi xin lấy thừng trói cổ nó về đây.

Huyền-đức mắng át đi, rồi lên ngựa.

Quan, Trương cũng theo đến Long trung.

Tới nơi, Huyền-đức bấm chuông; đồng tử mở cửa ra hỏi. Huyền-đức nói:

— Nhờ cậu vào báo có Lư-bị đến bài yết tiên-sinh.

Đồng tử nói:

— Cậu tôi còn ngủ chưa dậy.

Huyền-đức nói:

— Nếu tiên sinh còn ngủ, chớ thông báo vội.

Bèn dặn Quan, Trương ở ngoài cửa, Huyền-đức dón dến đi vào, thấy Không-minh đương ngủ trên giường.

Giờ lâu Không-minh vẫn chưa tỉnh dậy. Quan Trương đứng ngoài sốt ruột, sẽ ngó vào xem, vẫn thấy Huyền-đức chấp tay đứng chờ.

Trương-phi nổi nóng, bảo Vân-trường:

— Cái thằng nó kiêu ngạo quá, cứ vờ ngủ say, để tôi đi mua một thùng ét-săng về đốt nhà nó, xem nó có dậy không; anh đã có riềm chưa.



Nói đoạn định nhảy xe đạp đi liền, Vân-trường can mãi mới thôi.

Độ bốn mươi nhăm phút nữa vẫn thấy Không-minh nằm giải, cất tiếng ngâm một bài thơ rằng:

Gậm một khối cảm hờn trong cũi sắt,
Ta nằm giải trông ngày tháng dần qua...
Khinh lũ người kia ngạo mạn ngằn ngo
Dương mắt bé riều cái oai rùng rậm

Ngâm xong quay ra hỏi đồng tử:

— Có tục khách đến phải không?

Đồng tử bĩu môi nói:

— Có quan Lư-Bị.

— Ra mời vào đây.

Huyền-Đức thấy Không-Minh mình cao 1m65, mặt như bôi phấn cô-ty, môi tựa thoa son, đầu đội khăn lượt xếp, mặc áo sa-tanh chơn, có vẻ thần tiên khác tục, liền bắt tay mà rằng:

— Bị này được nghe tiếng tiên-sinh đã lâu, đã hai lần đến thăm mà không gặp, nay mới được bài yết tôn-nhan, thật lấy làm hân-hạnh.

— Cái hân-hạnh về phần tôi.

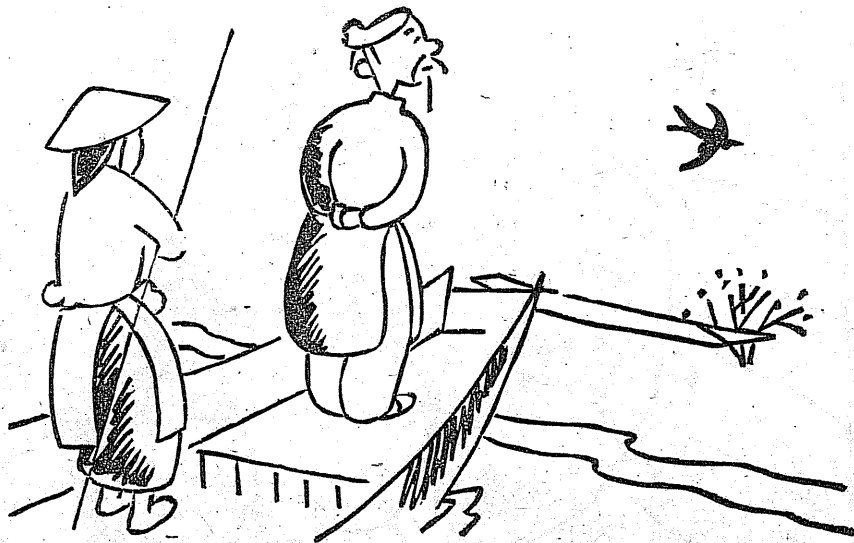
Hai người thi lễ xong, Không-Minh mời Lư-Bị hút thuốc lá rồi nói:

— Xin nghe chí muốn của tướng quân.

Huyền-Đức, ân cần, trình trọng đáp:

— Nhà Hân ngựa nghiêng, Bị này muốn đem tài mọn, đem nghĩa lớn bày tỏ với muôn phương, song vì tri thuật hẹp nông, nên chưa làm được việc gì, dám mong tiên-sinh giúp đỡ.

THƠ LỤC BÁT



CỤ ĐỒ (ngâm) — Ngày xuân con én đưa thoi,
CỎ LÁI — Thuyền đã tới bến xin mời cụ lên.

THẦY TƯỚNG

MINH NHƯ KÍNH

lại mới sang

Năm ngoái thầy đã nổi danh ở Hà thành. Thầy về Tàu thăm nhà nay mới sang. Thầy cũng đã từng đi du lịch các nơi như Xiêm La, Ai Lao, Cao Mên, và Trung Nam Bắc Kỳ, ai cũng biết tiếng thầy học đạo chính tông, rất tinh tường về khoa tướng số.

Trong đời người cần phải biết những điều quá khứ, vì lại như muốn tránh giữ, gặp lành tài lộc may mắn thế nào, muốn mang con cái, cầu việc hôn nhân—gia trạch âm phần, vậy ai muốn rõ nên mau tìm đến thầy, thầy sẽ đoán cho mà nghe. Giá cả tính phải chăng. Hiệu thầy **Minh như-Kính** ở 55 phố, Hàng Đào, Hanoi.

Tuyệt hết bệnh lậu, giang

KIỆN TINH TRIẾT NỌC

Thuốc **Kiên tinh triết nọc** số 68 của nhà thuốc **Bình-Hưng**, ai là người chẳng biết. Như các người phải chứng **Lậu, Giang**, đi nọc còn lại, nước tiểu khi trong, khi vàng, hay thức đêm, làm công việc gì nhọc mệt, hình như bệnh phục phát. Có người lại thấy đau xương, mình mẩy mỗi mệt, mà bệnh giang thấy giắt thịt, nổi mụn đỏ, có khi tóc lại hay rụng. Thì dùng ngay thứ thuốc **Kiên tinh triết nọc** giá 1\$50 một hộp là khỏi. (nhẹ 4 hộp, nặng 8 hộp) còn người bệnh mới phát (periode aiguë) sưng, tức, buốt, đau, đi đái giắt; dùng thứ thuốc **Lậu** số 58 0\$50 một lọ. chừng 5, 6 lọ là khỏi hẳn.

Bình Hưng 07, NEYRET (phố của Nam) HANOI (xế chợ cửa Nam trông sang

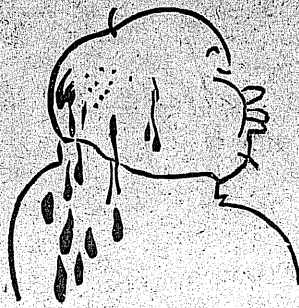
Có phát sách thuốc nói về các chứng bệnh, khắp mọi nơi, ai muốn xin, hoặc hỏi về bệnh gì xin đính theo timbre 0\$05



Mú nời ?



Mú nời ?



Khi khát nôi, làm bộ lo quanh sơ quần,
 mồ hôi muối rỏ long tong.
 Đến đám ma, giả dờ khóc mướn thương
 vay, nước mắt gừng rơi lã chã.
 Hoặc khi đàn lang đình đám, nấu
 nướng vại con chó ghê, giờ nghiệp bán
 buồn.
 Hoặc khi xóm mạc hội hè, rủ rẻ mầy
 chu cò mồi, xoay nghề chữa gá.

Bởi vì mắu ngấu muốn ăn,
 Cho nên võ quit phải thả.
 Đi đến chợ, bún riêu canh ốc đừng húp
 hết nôi,
 Bước vào hàng, bánh đúc mắm tôm
 ngồi soi hàng giá.
 Hễ gặp bạn thời chén anh chén chủ, kẻ
 đã say khướt cùng thang,
 Uống hể cả chai bố, chai con, còn cứ
 đòi rượu xa xã.
 Khi quá chén cùng ông lái lợn, nằm
 vờn mình như thề trâu chuồng.
 Lúc hưng tình gheo chỉ hàng tôm, ngồi
 vờ bụng hát bài cò lả.
 Kể hữu duyên nhiều lúc cần cầu.
 Nhưng vô-phúc có phen bị vủ.

Thời thế thì thời !
 Nay này bác ạ !
 Nói làm thêm càng...
 Kể ra cũng đã...
 Cứ mãi thế thì...
 Biết bao giờ khá.
 Kịp kịp nghe lời
 Mau mau cái quá.
 Khôn sống mống chết, hể bác còn
 ngánh mặt làm thình.
 Hay khen hèn chê, thì tôi cứ dài mồm
 nói vủ.

Dô-nhu-Tiếp
 (Tác giả bài phú Lý Toet)



Nhất bản...



... vạn lạy.

Xũ Xũ Phú

TRONG xóm nhà ta, có một người lạ
 Béo chụt béo chùn, tròn xoay
 tròn xả.
 Cổ rụt cổ rùa, mỡ chùm mỡ quạ.
 Đầu trọc lóc như binh với,
 Bụng to phình bằng cái mả.
 Một sợi tóc quăn queo giống ruột gà :
 Hai bên mang lăm lăm đầy chùng cá.
 Người cao chùng độ ba gang.
 Cán nặng đến hơn một tạ.
 Khi ra đường, khi xuống chợ, tằm rất
 mang tai.
 Lúc đứng ngõ, lúc ngồi nhà, quạt che
 bên má.
 Nào phải ai dẫu, chình là bác xả.

Tình bác hay :

Ăn uống xô bồ, nói năng chớt nhả,
 Bần thủ như ma lèm, ngậy ngó tựa
 mán xả.
 Hối đến việc làm việc lụng, ngồi ngày
 mặt phồng xanh,
 Bàn đến truyện tiêu pha, bốp vãi cử
 chó đá.
 Lo con đánh đồ lọ tương dưới bếp,
 mặt xa chữ nãi, tức chữi be be.
 Thấy vợ bỏ quên chai rượu ngoài nhà,
 mũi phồng cối non, thích cười ha hả.
 Nhà xiêu vách đổ, đừng xo ro buộc
 buộc, chẳng chẳng,
 Quần rách áo bươm, ngồi hi hoáy,
 khâu khâu, vá vá.
 Ngày mùa, áo chia hở rốn, chéo chân
 vò lùa trong buồng rom,
 Lúc rồi quần vén đến đùi, soạng cẳng
 vót nan bên đồng rạ.
 Giận giỗi thì cần-nhẫn, cần-nhẫn,
 Hối han lại nhăm nha nhăm nhà.
 Nói xấu kẻ khác, ai đòi co cũi cố, đọi
 cho ba mặt hây hây,
 Ăn vụng vợ con, người chế riếu vin câu
 làm có một mình soi cá.
 Tức chúng bạn, mồm soen soét, có ba
 nói bậy, toàn truyện bới lông,

Giả công ai, miệng kì kèo bót một thêm
 hai, tình bài lèo lá.
 Hoặc khi đi ăn cỗ đám, vung vinh khăn
 nhiều, quần soi,
 Hoặc lúc ngồi kéo võ đêm, xum xụp áo
 mẽ nón tã.
 Hoặc khi uống rượu hàng giáp, ngắt
 ngưỡng tay dũa, tay chén, khăn quăn
 đầu riu,
 Hoặc lúc làm giúp xóm giếng, le te chân
 ngược chân xuôi, lưng đai bó mả.
 Lấp bắp vại câu quốc ngữ : u á u áu,
 Ti toe dăm tiếng chữ nho : chi hồ giả dả.
 Lên mặt ta cháu ngoại ông Hàn,
 Hòm mình cũng chán trong cụ Bá.
 Từng nói hồ bắt nạt nôi được bác
 trương tuần,
 Lại khoe rằng chơi thân cả với ông
 trưởng bạ.
 Bị người ức hiếp, ử rử như điều háu
 thàng chạp, đi đứng lù đù,
 Thấy kẻ quyền hành, len lét như rắn
 rảo mòng năm, ra vào hầu hạ.
 Khi người trên sai bảo, hấp tấp chân
 le chân vệt, thời thì năm dạ, chín, mười
 vàng,
 Lúc kẻ dưới hối han, ỡm ỡ nói chuột nói
 roi, nào những một lời đời ba ngả.
 Chưa động làm đã nói rảo toa,
 Hể gặp bữa thì ăn ra phá.
 Vào chơi xóm thấy ai có lưng chén rượu,
 nói dười hể há, cố dăm ăn soi,
 Về đến nhà giận vợ không đê phần cơm,
 chữi bới on sòm, vật mình như chả.
 Bám người không ăn sơ mùi, đi co
 cẳng chữi quàng chữi xiên,
 Hể ai có hỏi cần do, đừng gãi đầu, nói
 chỉ nói chá.
 Trông thấy kẻ có máu mặt, đến kiếm
 ăn mỗi miệng táng công,
 Hối vạy người không dặt lưng, lại sinh
 truyện ghê đầu vu vạ.
 Tỉ tẻ nào dẫu cua tai nheo,
 Kể lẽ những giáy mơ dẽ má.

Không-Minh đáp :
 — Đất Viễn-dông này vốn là đất
 dụng vũ : hoa lợi nhiều, mầu mỡ lắm,
 nên thiên-hạ đều lăm le muốn chiếm.
 Bên kia Thái-bình dương có Mỹ, sau
 đặng núi Thái-sơn có Nga, Anh, gần
 ta có Nhật, đương muốn chia sẻ Trung-
 nguyên. Nay Tháo có quân trăm vạn,
 chiếm cứ Đông-tam-tĩnh, Trục-lệ.
 Chiết-giang, vin bóng thiên-tử đề sai
 khiến chur hầu, mình không sao tránh
 được. Tôn-quyền ở Quảng-dông,
 Quảng-tây đã ba đời nay, chưa sao
 tỉnh lấy ngay được : tướng quân phải
 tỉnh lấy Thượng-hải trước đã, sau rồi
 mới tiến vào Tứ-xuyên, Vân-nam, lấy
 hai tỉnh ấy làm căn bản, mua tàu bay
 của Mỹ, Đức, kết liên với Nhật, Nga
 thì thế nào cũng tranh được nghiệp
 lớn.
 Nói đoạn sai đồng-tử đem bức địa-
 đồ 1/25.000 treo ở giữa nhà, hai người
 cùng xem, cùng bàn việc hòa-bình thế-
 giới.

Như vậy Không-Minh chưa ra
 khỏi lều tranh, mà đã biết chia ba
 thiên hạ, thực người thiên cổ không
 ai ví bằng.

Lời nói của ông chánh Ngọt
 Ông Không-Minh là một kẻ nông-
 phu nghèo ở Nam-dương. Tôi là một
 nông-gia giàu ở Bắc-hà. Ông Không-
 Minh được Tư-mã-Huy, Từ-Thứ khen
 là giỏi, tôi lại được cả hàng tổng
 khen là giỏi (chẳng thế lại bầu tôi làm
 nghị-viên !) Ông Không-Minh mới có
 hai mươi năm tuổi, mà tôi những gần
 năm mươi. Vậy mà không có ai biết
 đến tôi mà ba lần đến cầu tôi. Thật là
 một sự lạ đáng chán cho những
 Không-Minh đời nay.
 (còn nữa)

Tứ Lý

Nhớ xem thẻ lệ
 Thi Quảng-Cáo đẹp
 của C. P. A ở tg 16.

Cinéma Palace

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

TUẦN LỄ NÀY :

Xin kính mời các quý khách mau mau lại xem một cuốn phim
 rất vui nhan đề là :

NU COMME UN VER

Kép khôi hài giỏi Georges MILTON sắn vai chính khôi hài tuyệt
 khéo khiến các ngài ngồi xem phải ôm bụng mà cười rử rọi. GEORGES
 MILTON lại ca hát nhiều bài hát du dương thánh thót nghe rất êm
 tai thú vị. Đầu tuần các ngài đến xem phim này thì thấy trông mình
 khoan khoái suốt năm. Xin nhớ kỹ phim này chỉ chiếu đều thứ ba
 5 Fèvrier là hết.

Cinéma Tonkinois

Rạp chiếu bóng Tonkinois (phố hàng Quạt) từ nay chiếu phim
 nói. Đầu tuần xin kính mời các ngài chiếu cổ lại hưởng những
 đêm xuân đầm ấm thú vị tại rạp chiếu bóng nói Tonkinois.

Giá vào xem rất hạ. Chỗ ngồi lịch sự. Máy truyền thanh nghe rất
 rõ ràng sường tai. Mua vui ngày xuân không gì bằng chỉ nên lại
 xem những phim hay chiếu tại rạp chiếu bóng nói Tonkinois.

LIBRAIRIE NOUVELLE

PLACE NÉGRIER HANOI

Có bán đủ báo chí, sách, vở và các đồ dùng của anh em chị em
 học sinh. Tuần lễ nào cũng có báo và tạp chí ở bên Pháp sang.
 Có giấy viết thơ thượng hạng, lịch sự đủ các màu và các format.

HÀNG RẤT TỐT ĐẸP — GIÁ CỰC KỶ RẺ



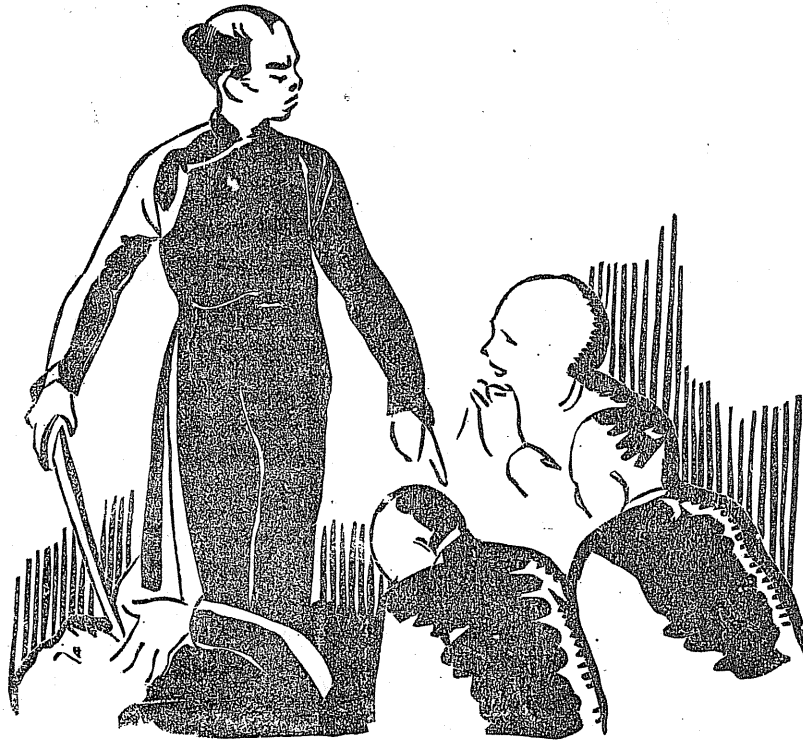
TIÊU SƠN TRANG SĨ

(Tiếp theo)

LÊ-BÁO vui mừng hỏi :
— Truyện gì mà bí-mật thế, Phạm đại huynh ?
— Việc tu hành của một vị sư ông. Quang-Ngọc cười đáp :
— Xin nhị-đệ đừng tưởng Quang-Ngọc này không làm nổi thơ, chẳng qua trí ngu-huynh còn để cả ở chỗ khác. Có tình-tâm mới làm được thơ hay, chứ làm bậy làm bạ chỉ tỏ bị phạt rượu !
Lê-Báo thấy Quang-Ngọc nói riêu mình thì tức giận mà nói bướng rằng :
— Chẳng qua hiền-huynh nói khoác, có giỏi, cứ họa thơ đi đã nỡ.
Phạm-Thái mỉm cười :
— Lại xin phạt Lê hiền-đệ một chén rượu nữa về tội xúc-phạm Trương-huynh.
— Co phải nhị vị đại-huynh về bề với nhau để công-kích ta chăng ?
Phạm-Thái vẫn tươi cười :
— Lê hiền-đệ có lẽ say rượu.
Biết Lê-Báo có tính lỗ-mãng, Quang-Ngọc liền giải-hòa :
— Thôi xin nhị hiền-đệ, lỗi tại ngu-huynh cả. Vậy cố-nhiên là phải kể câu chuyện đã hứa.

Lê-Báo hết giận, vỗ tay reo :
— Ừ, có thể chứ ! Nếu không, ta bắt đầu võ liền, mà đấu võ thì ta chấp hai anh một bên.
Quang-Ngọc biết Lê-Báo say lắm rồi liền vui vẻ cười vang, nói đùa :
— Lê hiền-đệ nên để dành lực-lượng và võ-nghệ, có lẽ tới hôm nay còn phải dùng đến. Bây giờ hãy xin lắng tai nghe câu chuyện khôi-hài của ngu-huynh đã.
Lê-Báo cười :
— Truyện khôi-hài chắc là nhạt thếch.
Phạm Thái đỡ lời :
— Thì cứ để Trần đại huynh kể đã nào.
Quang-Ngọc dốc cạn chén rượu đầy rồi nói rằng :
— Ba năm trước đây, một khách chinh-phu niên-thiếu lang thang trên con đường gió bụi. Chàng ta đi xa cửa xa nhà tìm chốn trú thân.
« Cha chàng vừa qua đời, mà lúc qua đời, chàng không gặp mặt, qua đời một cách thảm khốc, đầu bị rơi mình ở nơi pháp trường... tỉnh Nghệ... »
Lê Báo ngắt lời :

— Thì cứ nói ngay là bị chém có giã-dị hơn không ?
Nhưng thấy Quang-Ngọc ngồi yên, cặp mắt đỏ ngầu, dữ tợn, dăm dăm nhìn tới chân trời xa tắp, thì chàng lấy làm sợ hãi im ngay. Bỗng Quang-Ngọc cười sáng sặc một hồi, rồi kể tiếp :



— Một buổi chiều, tâm hồn ngầy ngất, chàng thiếu niên bỏ lỏng giày cương để mặc con ngựa của chàng theo con đường hẻm, cỏ rậm, muốn đưa chàng đi đâu tùy ý. Chàng đưa cặp mắt mỗi một nhìn sắc trời tà đỏ ửng mà đoái trông lại đời oanh liệt theo cha tung hoành trong hai trấn Đông, Bắc.
« Cái võ kiếm lách cách đập vào yên ngựa lại nhắc chàng nhớ tới những bài ca chàng hát để tự phấn khởi tâm hồn trong những khi thất vọng. Chàng liền kìm cương ngựa, rút thanh kiếm toan cắt lời cả, thì xa xa có tiếng chuông chùa rì rạc, buồn tẻ, như gieo vào lòng chàng sự hư vô chán nản. Chàng thông thả tra kiếm vào vỏ, rồi theo nơi có tiếng chuông tìm tới.
« Trời nhá nhem tối, thiếu niên tới chân một quả đồi. Trên lưng chừng đồi có một ngôi chùa. Tiếng chuông đồ hồi vẫn từ trên cao gieo xuống, gieo vào lòng khách chinh phu làm cho tắt hẳn ngọn lửa đương bùng bùng cháy.
« Thiếu niên xuống yên, buộc ngựa ở cửa tam quan. Chờ lâu vẫn không

thấy có ai, mà gọi cửa cũng không một ai thưa. Mãi sau, khi chàng toan trở về mới có một nhà sư ở gian phòng trai bước tới. Người ấy nói mình chỉ là sư bác, còn sư cụ thì đi chơi phương xa. Chàng liền nhờ sư bác cho ở trú một đêm, sáng hôm sau lại xin đi sớm, nhưng sư bác nhất định không thuận,

nói sư cụ đi vắng, nên không thể tự-tiện để khách thập phương ngủ trọ trong chùa. Ngón ngữ, cử chỉ, nhất là sức vóc của nhà sư, khiến chàng tuổi trẻ phải nghĩ thầm : « Quái ! sao đi tu mà hớn xược và dữ tợn như thế được ? »
« Nhưng chẳng muốn nói khó, chàng tuổi trẻ lảng-lặng xuống đồi, ra cửa tam quan, thì ôi thôi ! con ngựa buộc ở đó đã biến đâu mất, mà lạ nữa, chàng nghe xa xa có tiếng ngựa phi nước đại về phía làng Nội-duệ. Chàng biết kẻ trộm vừa trốn thoát. Bực tức uất người, nhất là ở trên chùa lại gieo xuống những tiếng cười mai-mĩa. Chàng lộn tiết chạy một mạch lên đồi, lại gần sư bác sừng-sộ hỏi :
« — Sao người biết ta mất ngựa lại cười.
« — Ta cười thì có can dự gì đến ai.
« Chàng trẻ tuổi măm mồm mồm lợi đe dọa :
« — Có can dự đến ta. Nếu người không bảo cho ta biết đũa nào bắt trộm ngựa của ta thì ta sẽ đưa linh-hồn người lên Nát-bàn ngay lập tức.

của **Khái-Hung**

« Nhà sư cười ha-hả đáp lại :
« — Mi làm như Nát-bàn của nhà mi gần lắm ! Dấu sao, xuống địa ngục vẫn dễ dàng hơn, vậy nếu mi muốn xuống thì cứ việc mà ồm-ờ đứng lại.
« Chẳng nói chẳng rằng, chàng tuổi trẻ tuốt ngay kiếm ra. Nhà sư ý chừng đã phòng bị trước, cũng giơ ngay cây búa giấu sẵn trong vạt áo ra. Hai người đánh nhau được một hồi, thì nhà sư biết sức không chống nổi, quay đầu chạy. Chẳng may chân vướng cỏ khô, vấp ngã bở chửng. Chàng tuổi trẻ liền nhanh nhẹn dẫm chân lên ngực hắn và dí mũi kiếm vào mặt hắn mà dọa rằng :

— Ai lấy trộm ngựa của ta ?
Bất giác nhà sư kêu rống lên. Tức thì ba chú tiểu lực lưỡng ở nhà trai chạy ra. Chàng tuổi trẻ cả tiếng hét lớn :
« — Nếu chúng mày lại gần hay kêu cầu cứu thì trước hết tao hãy thi cho thầy chúng mày một mũi kiếm đã, rồi tao sẽ giết chúng mày như giết một đàn cóc.
« Bọn tiểu thất kinh đều quý cả xuống lạy xin công tử đại xá cho sư bác. Còn lão sư thì luôn mồm kêu :
« Nam mô a di đà phật ! lạy ngài tha tội cho bản tăng, bản tăng xin thú hết. »

« Chàng tuổi trẻ lộn ruột vì mấy tiếng Nam mô của lão ác tăng, đã toan đưa lưỡi kiếm vào cổ hắn, nhưng nghĩ đến con ngựa bị mất trộm, chàng lại thôi... »
Lê Báo vui vẻ dốc cạn chén rượu rồi vỗ tay reo :
— Ô ! ngộ lắm nhỉ ! Ngu đệ tưởng như trông thấy ở trước mặt một tráng sĩ dẫm chân lên ngực một lão sư, và gần đấy, ba chú tiểu quý gối van lơn. Thực là một bức tranh linh hoạt của một họa sĩ đời chiến quốc.
Phạm Thái thì làm râm cầu nguyện, có vẻ cảm động, xót thương. Mãi sau, chàng mới ôn tồn bảo Quang-Ngọc :
— Nếu trang thiếu niên kia không là hiền huynh thì ngu đệ sẽ bảo chàng ta là một người lỗ mãng, dám quý con ngựa hơn mạng một nhà sư, dù là một nhà sư ăn trộm.
Phạm Ngọc cười đáp :
— Nhưng hẳn ta có lấy trộm ngựa của chàng tuổi trẻ đâu ?...
— Vậy ai lấy ?
— Không ai lấy cả. Lúc bấy giờ, nhà sư sợ hãi thú thực với chàng tuổi

Đau dạ dày, Phòng tích

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng ọc ách như có nước nhiên là vì người yếu phụng dục quá đà, ăn no ngủ ngay, hay nghĩ ngợi nhiều quá, làm cho can khí bất kết, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hệ thống đến thuốc này đều khỏi hẳn, vì nó chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người già, người tâu, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0\$40.

TUYỆT NỌC LẠU, GIANG

Mọi phải uống thuốc số 19 giá 0\$60 đã lâu kinh niên uống tuyết nọc giá 1\$00 uống làm hai ngày, thuốc mới chũ. Chữa khoán đàm đơn 3 ngày hết đau, tuần lễ tuyết nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì. Giang mai 1\$00 một ve, 4 ve khỏi, Cai nửa phiên 1\$00 1 ve, 3 ve chữa hẳn, khí hư bạch đới giá 0\$80 5 ve khỏi.

KIM - HƯNG DƯỢC - PHÒNG, 81, Route de Huế (phố chợ Hòm), Hanoi

MỒI ĐIỆN:

HỘT ĐEO CỎ TÂN - THỜI

BẢNG PHA - LÊ CHĂNG VÀ CÁC MÙI

RẤT ĐẸP - GIÁ HẠ :

MỖI CHUỐI : 1\$00 MỘT TÁ : 8\$00

MỖI CHUỐI : 0\$50 MỘT TÁ : 4\$00

☉ Bán buôn, bán lẻ ☉

PHUC-LOI

79, Avenue Paul Doumer, 79 - Haiphong

trẻ rằng giữa lúc chàng lên chùa thì sự cụ đi cửa sau vòng ra tam quan thấy có con ngựa tốt, liền mượn tạm vì có chút việc cần. Nhà sư lại mời chàng tuổi trẻ hãy vào nghỉ trong phòng quan cư để chờ một lát nữa sự cụ về.

« Chàng tuổi trẻ đoán rằng nhà sư muốn cam bày mình để trả thù cho bồ ghét, nhưng đáng trọng phu ngang tàng há sợ một sự chi? Và chàng cũng muốn dò xét xem chùa này còn chứa chất những sự bí mật ghê gớm gì nữa chăng, vì cứ ngấm cái cử chỉ bất chính của vị sư cụ mượn ngựa một cách lạ lùng như thế để đi chơi đêm, chàng cũng đoán biết rằng chùa này không phải là một nơi từ hành của các bậc đồ đệ tôn sùng đức Thích Ca.

« Chàng bèn theo sư bác vào phòng trai. Tức thì các chú tiểu xúm xít hầu hạ, kẻ lấy thau, người pha nước. Nhưng chàng không dám uống nước, sợ trong đó có thuốc mê, mà lúc nào chàng cũng nhắm nhắm cầm thanh kiếm tuốt trần ở tay để phòng bị sự phản trắc.

« Chờ mãi tới cuối giờ tuất vẫn không thấy gì, chàng liền đóng cửa phòng tắt đèn đi ngủ. Kỳ thực, chàng vẫn thức, nằm nghe ngóng...

« Bỗng vào khoảng nửa đêm, nghe có tiếng ngựa hí. Chàng rón rén đứng dậy, ghé mắt nhòm ra kẻ cửa thì thấy dưới ánh trăng suông lơ mờ có hai cái bóng đen từ chân đồi đi lên: một bóng nhà sư trông lực lưỡng to lớn và một bóng người thiếu nữ rất yếu điệu, thướt tha... »

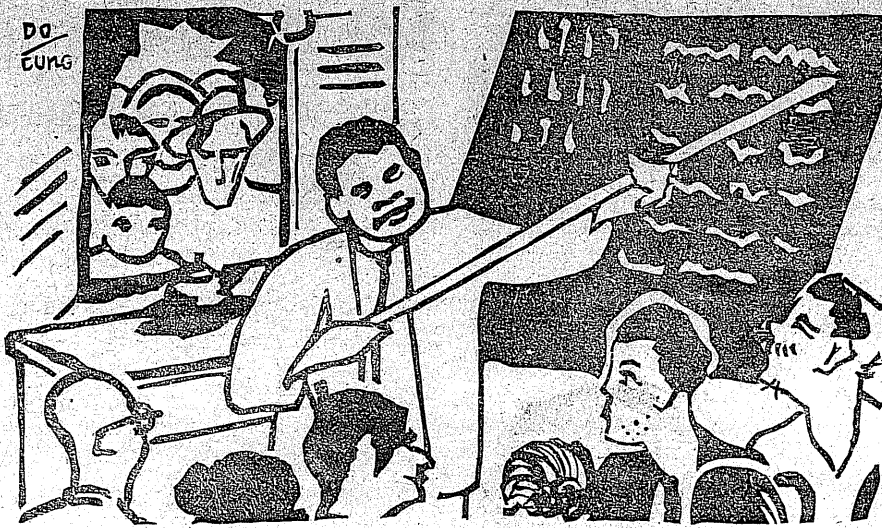
(còn nữa)

Khái Hưng

NGÀY NAY
 Số 1 đã ra ngày 27 Janvier 1935
 Số 2 sẽ ra ngày 10 Février 1935
SẼ ĐĂNG :
 Năm mới của THỤY CHI
 Xuân và Âm tiêu tết của VIỆT SINH
 Tết ở Vân Nam, tết miền thổ, và tết trong tù của VŨ TRỌNG PHỤNG
 Thủy tiên của TƯỜNG BÁCH
 Thời sự của TỬ LY
 Buồn người, Phóng sự của NHẤT CHI MAI
 Làng chạy, Phóng sự của TRẦN TRỌNG LANG
 Xem văn của THẾ LŨ
 Dưới bóng tre xanh, Tiểu thuyết của KHÁI HƯNG
 Tranh của TRẦN BÌNH LỘC, văn vắn...
 Ảnh của LEMER, LÊ ĐÌNH CHỮ, LÊ VĂN THỤY và các bạn gửi đến
SẼ ĐĂNG :
 Cuộc thi chọn ảnh trong Ngày Nay
 Cuộc thi gửi ảnh về Ngày Nay
 Cuộc trưng cầu ý kiến độc giả Phong Hóa, Ngày Nay tổ chức

MỘT CUỘC DIỄN THUYẾT Ở SAIGON

VẤN ĐỀ « THƠ MỚI... VÀ THƠ CŨ »



Một nhà giáo... có học vấn (một sự lạ)

TỐI thứ tư, 9 Janvier vừa rồi, tại hội quán « S. A. M. I. P. I. C. » đường Gallieni, ông Nguyễn Văn Hanh diễn thuyết về thơ cũ và thơ mới bằng tiếng Nam, người ta tới đông lắm, vì hai năm nay mới lại có diễn thuyết bằng tiếng Nam. Thấy báo « Tân-Văn » giới thiệu ông Hanh là một nhà giáo « có học vấn » và đã từng có « thịnh danh trong văn giới, » nên Ngô-Không tất tả chạy tới S. A. M. I. P. I. C. thì thấy quả nhiên là ông Hanh « có học vấn » : ông tỏ cho bà con cái học vấn của ông bằng những tiếng Pháp chen luôn luôn vào bài diễn thuyết tiếng Nam, tuy rằng những tiếng Nam ông dùng, bà con đều hiểu cả. Nhưng ông không cần, cứ mỗi tiếng Nam, ông lại dịch ra bằng một tiếng Pháp, ngộ nhờ người Nam không ai hiểu tiếng Nam chẳng. Chu đáo lắm vậy!

Ông nói : « Một bài thơ là một cõi thế giới, « univers »... « thơ không nên coi là một món chơi phiếm, « bagatelle »... « thuyết nghệ thuật vì nghệ thuật, « l'art pour l'art »... truy lạc, « dégénéré »... « những tay thợ, « les artistes » (tuy artiste không phải là tay thợ, nhưng có hề gì cái đó)... « những cái hay ở ngoài và những cái hay ở trong, beauté extérieure et beauté intérieure »... « tiếng ta là tiếng độc âm, « monosyllabique » còn tiếng Pháp là tiếng liên âm, « polysyllabique », chữ tây không có dấu, « accents »... « thơ ta không nên làm « enjambement »... văn vần. Mỗi lúc ông đọc nhảm, ông vội chữa ngay bằng một tiếng « à, bực đồng ! » rất cứng cỏi. Có lúc ông đọc một câu rất dài bằng tiếng Nam, rồi tiếp ngay một câu rất dài bằng tiếng Pháp : « c'est le langage... » làm cho ai nấy giật mình tưởng ông sẽ tiện mồm diễn phàng ngay bằng tiếng Pháp, thời nguy to. Nhưng may sao ông hăm phanh kịp, nên ai nấy mới hoàn hồn. Ông bảo đó là một câu văn của một thi-sĩ người Anh. Nhưng

ông đọc bằng tiếng Pháp? giá ông đọc luôn bằng tiếng Ang-lê có phải càng tỏ cái học vấn của ông một cách hùng hồn không. Ông còn có chỗ hờ, tuy rằng ông đã có « thịnh văn trong văn giới », theo lời báo Tân-Văn.

Chưa xét đến nội dung bài diễn văn, cứ nghe ông nói cũng đã thấy vui tai, vì tiếng Pháp, tiếng Nam chen lẫn, thật là « nghe ra tiếng sắt, tiếng vàng chen nhau ». Đến nỗi người ta có thể nói là ông Hanh diễn thuyết bằng tiếng Pháp, chen lẫn tiếng Nam cũng được.

Người ta chỉ còn tiếc rằng có một vài chữ (rất hiếm) ông không dịch ra tiếng Pháp, như chữ « tôi » chẳng hạn. Giá ông cứ dịch là « moa » có phải lý thú bao nhiêu : « hôm nay moa nói truyện về thơ với các toa, moa lấy làm hồ-cu hân-hạnh honoré, vân vân et cætera ».

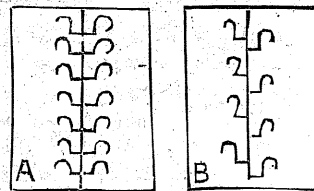
Ông chế thơ mới... nhưng tại không chế thơ mới

... nhưng ông vẫn chế thơ mới. Lạ nhất là ông đọc mấy bài thơ cũ, thật ngon, ông nhất định bảo đó là thơ mới, rồi ông nói : « Tôi không thấy mới ở chỗ nào, » thế thì còn ai cãi được nữa. Ông lại có cái nhã nhận đọc mấy câu thơ của cô Nguyễn thị Kiềm, vừa đọc vừa nhin vào tận mặt cô Kiềm ngồi trước mặt ông, rồi ông cười : một cách ranh mãnh mà hời hợt cô Kiềm : « Thơ của cô như thế thì mới ở chỗ nào, mà hay ở chỗ nào ? » Ông nghiêm nhiên đóng vai ông giáo « chuy » học trò của mình, ông lấy thế làm khoái trí lắm. Tuy vậy, ông còn chưa cho là nhã nhận lắm, ông còn muốn nhã nhận hơn nữa kia, ông nói một cách tinh quái : « Cửa cô dài lắm, đây là tôi bỏ đầu, bỏ đuôi, chỉ lấy quăng giữa thôi »... và «...cô còn cứng đấy, tuy thơ của cô có chữ « siu » dégonflée ». Chắc hẳn tối hôm ấy, ông về ngủ ngon giấc lắm, vì đã rất nhã nhận với thính giả, và tự cho mình là hóm hỉnh hơn người, tuy cô Kiềm có cự cho ông mấy câu làm ông lúng túng một lúc lâu và chối

bay chối biến : « Không, không, tôi có công kích cô đầu, tôi, tôi... tôi có mặt xát cô đầu ! »

Cái đình và... cái roi

Nhưng lúng túng nhất là khi ông đánh rơi một cái đình ! Vàng, ông đánh rơi một cái đình, loay hoay mãi không tìm thấy. Thính giả cũng có mấy ông đứng dậy quanh cò tìm hộ ông hồi lâu mà không thấy. Ông tìm đình để đóng hai bức tranh lên bảng đen, hai bức tranh dùng để cắt nghĩa thế nào là loi, de symétric (A) và loi d'alternance (B) :



Ông nhổ lên, cắm xuống trong nửa giờ đồng hồ không treo xong hai bức tranh, rồi ông lúng túng mãi với cái đình đánh rơi.

Mất mười phút đồng hồ mới xong cuộc tìm đình đồng tranh. Xong hai tay nắm chặt một cây gậy tre, ông chỉ lên hình A bảo đó là symétric, lên hình B bảo đó là alternance. Ông kết luận, hình B đẹp hơn hình A, vì ông có một người bạn « học mathématiques supérieures » bảo ông như vậy. Xem chừng thính giả không tin mấy, ông tức mình bỏi phăng ngay ông Hồ-văn-Lái, họa sĩ, ngồi ngay đó : « Ông Hồ-văn-Lái là nhà mỹ-thuật hẳn đồng ý với tôi rằng B đẹp hơn A ? » Ông Lái gật đầu, thế là ông Hanh đắc chí lắm, vênh mặt lên nói với thính giả, rồi bủi mủi mà leo lên diễn đàn.

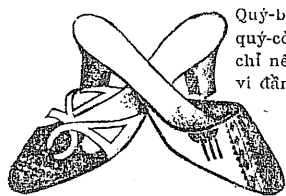
Thính giả ngơ ngác nhìn nhau có ý hỏi Hai bức tranh đó có liên lạc gì với thơ ? hay có bao hàm ý nghĩa gì sâu-xa ? Nhưng chẳng ai hiểu hết.

Sau mới vỡ lẽ là ông định cắt nghĩa cái hay của luật Bằng Trắc của thơ Đường. Nếu bằng bằng bằng bằng... thì không hay, nếu trắc trắc trắc trắc... cũng không hay, phải B.B.T.T.T.B.B. thì mới hay. À ra thế ! chỉ có thể thôi mà ông phải cảm lăm lăm cái gậy tre ở tay gỗ mãi lên bảng đen như nhà giáo dạy học, làm chó thính giả cứ tưởng mình là học trò mà nơm nớp sợ cái roi vô tình của ông. Nhất là cô Kiềm. Biết đầu lúc câu tiết, ông lại không nện cho vài roi, theo thói quen của nhà nghề.

Cái roi của ông từ đấy không rời tay ông ra. Khi ông lên ghế ngồi, vẫn để cái roi trên bàn, và luôn tay mân mê đến nó một cách khoái lắm.

Đồng hồ đánh mười tiếng mà ông không cho học trò ra chơi, à quên, ông không cho thính giả về ngủ !

HIỆU DÂY LÂU NĂM KHEO NHAT BẮC-KY



Quý-bà muốn tăng vẻ nhà nhàn, lịch sự ; quý-cô muốn thêm phần yêu-khiêu diêm-lệ, chỉ nên dùng dây kim-thời có mỹ-thuật và vì đảm theo lối lối mới của hiệu.

PHONG-TÀI

49, phố Xe Diêu, Hanoi
 CHI-ĐIỂM
 2 và 18, phố Hàng Bờ

Và nhân dịp tết nguyên-đán sắp tới bản-hiệu xin hiến quý-bà, quý-cô 1 giá rất hạ nhưng hàng làm vẫn có b (tinh-xảo, đặc-sắc như thường vậy.

Chuyên gửi linh hóa giao ngân khắp Đông-Dương và nhận mua giúp các thứ hàng hóa khác.

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HẢI
 BẢO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ - nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận
 CÓ BÁN : Rượu bổ Vin Tonique Alexandra 1\$05

Ông bênh thơ cũ

Ông Hanh bênh thơ cũ một cách rõ rệt. tuy ông nói là « không nghịch với thơ mới ». Cứ kể ông đã có công trình vất vả chép đầy hai cái bảng đen để hai bên, nào những bài thơ cũ của Yên-Đỗ, nào những TTBBTTB, BTTTBB, BTTTBBT, TTBBTTB...

Trước hết ông dạy kin bằng mấy tờ giấy nhật trình, sau mới long trọng bóc ra để giảng nghĩa cho thính giả, ông thích chí lắm, hình như đã cho chúng ta biết một cái kỹ quan.

Tóm tắt đại ý của ông, ông cho thơ cũ là hay vì có những đặc điểm sau này :

1. Câu trước câu sau đối trọi nhau, đọc câu trên có ý đợi chữ đối ở câu dưới, khi đọc đến chữ mình đương đợi, thì sướng lắm. Cũng như trông thấy một cái tai, rồi lại trông thấy một cái tai nữa thì sướng lắm. Và khi trông thấy một cái mũi, có lẽ nếu thấy một cái mũi thứ hai ở sau gáy thì chắc cũng sướng lắm. Chắc ông Hanh này thích cửa sổ giả (fausses fenêtres) như ông Passal đã nói.

2. Thơ cũ có những lối *yết hậu, chiết hạ*. . . mà thơ mới không thể có được. Những câu thơ tuyệt cú mà ông thích là :

« Ước gì ta được mà ta để...
« Ta để đem về để nữa ta... »

Ông thích nhất là những chỗ có chấm lửng (...). Hóm lắm !

3. Thơ cũ có *lề lối*, có *khuôn khổ*. Còn thơ mới chẳng có *lề lối*, *khuôn khổ* gì cả thì hay làm sao được. Vậy con chim phải ở trong lồng mới đẹp, nếu bay lượn không trung thì còn có *lề lối* gì nữa, đẹp sao được.

4. Thơ cũ theo *luật bằng trắc*, nên mới có âm hưởng nhịp nhàng, chứ thơ mới có theo luật nào đâu, ai muốn viết sao thì viết. Nói đến âm hưởng, ông đọc câu thơ của cụ Nguyễn-Du :

« Tiếng mau rập rập như trời đổ mưa ».

Cụ Nguyễn-Du có nghe thấy cái âm hưởng của hai chữ « rập rập » cũng phải đến đực tức mà gắt :

— Đọc láo đến thế thì thôi !

5. Lẽ thứ năm, ông yêu thơ cũ... vì... vì lẽ gì không biết, ông liền hỏi thính giả : « Những bài thơ cũ còn sống đến giờ là vì lẽ gì ? Nếu không hay sao còn sống mãi đến tận bây giờ ? » Rồi ông đứng dạy, không kịp để thính giả hỏi lại ông : « Thế cái búi tóc của đàn ông, nếu không hay ho, sao còn lủng lẳng mãi tới bây giờ trên đầu Lý Toét ? Vậy nó hay vì cái gì ? »

Ông Hanh cũng là thi-sĩ

Không những ông là thi-sĩ, mà ông lại là thi-sĩ của phái thơ mới nữa mới kỳ. Nói đáng tội, ông có làm hai câu thơ mới thật, song làm để chế riễu thơ mới. Nhân công kích cái lối câu trên rớt xuống câu dưới (enjambement), ông liền đọc hai câu thơ của ông làm và viết sẵn trên bảng đen :

« Tôi đi đầu trần. Vì tôi không
« Biết trên đầu có ai ».

Rồi ông chế nhạo lối rớt chữ của thơ mới. Kỳ thực, ông không hiểu « enjambement » là gì cả. Và hai câu thơ của ông, ngớ ngẩn đã đành là ngớ ngẩn, mà chẳng chế riễu được ai hết. Nhất là ông thích

rung đùi lúc ngâm thơ, nên ông lại càng là thi-sĩ nữa. Ông có hứa sẽ nói tại sao khi ngâm thơ lại rung đùi, nhưng trước khi kết luận, ông tự hỏi : « Tại sao rung đùi ? » rồi chính ông cũng không biết tại sao cả, nên ông lại thôi không cất nghĩa cho ai biết nữa.

Cách lập ngôn của ông Hanh

Ông chê thơ mới mà ông chỉ đọc những câu thơ ngớ ngẩn của những thi-sĩ lơ mơ. Mà ông bênh thơ cũ, ông lại đọc những bài thơ vô nghĩa của Thượng-tân-Thị, và đôi câu đối viển vông ông Toàn quyền Pasquier cũng của Thượng-tân-Thị. Thành thử ông cũng không che chở cho thơ cũ được tí nào.

Một điều nhằm to của ông là ông tưởng lầm rằng người ta thích làm thơ, là vì không có *lề lối* bắt buộc nên dễ làm. Ông khoái chí lắm, kêu lớn lên, làm ai nấy đương lim dim ngủ đều giật mình tỉnh dậy : « À, tôi biết rồi, làm thơ cũ có *khuôn khổ*, *lề lối*, nên khó, còn thơ mới không có *lề lối*, dễ làm nên họ thích làm thơ mới ».

Nhưng ông Hanh lại là tri-kỹ của Phong-hóa

... và nhất là tri kỹ của TÚ MỠ và LÊTA. (Tất nhiên là ông không đội trời chung với Thế-Lữ). Ông đọc đến tên báo Phong-hóa luôn, hân hạnh cho Phong-hóa lắm thay, mà cũng ân hận cho Thế-Lữ lắm thay, vì ông thích văn của Lêta, đọc thơ của Tú Mỡ, chứ không hề nói đến Thế Lữ.

Ông yêu Tú Mỡ vì Tú Mỡ làm thơ... *lối cũ*, như bài « Văn sách bà nghị khuyên ông nghị », ông đọc trọn bài cho thính giả. Ông yêu Lêta vì... Lêta công kích thơ mới của Nguyễn-Vỹ, ông đọc từng đoạn văn rất dài của Lêta, lấy làm yêu mến lắm. Nhưng ông yêu ông nhất, vì ông đã công kích thơ mới, *lối* thơ yêu của Phong-hóa.

Thành thử đối với ông, P.H. không biết nên cảm ơn hay nên trách. Cứ kể trong cuộc diễn thuyết này, ông nói đến P.H. rất nhiều và giới thiệu Tú Mỡ với thính giả, cũng là tri kỹ lắm vậy.

Còn cô Kiêm?

Cô Nguyễn thị Kiêm bất bình vì ông Hanh đã mặt xát cô, và đã trái ý cô về vấn đề « mới, cũ » nên có đứng dậy nói với thính giả sẽ tiếp câu chuyện ấy bằng một bài diễn thuyết, tới thứ tư sau (16-1) cũng ở S.A.M.I.P.I.C.

Chắc hẳn tối hôm đó, ta sẽ được xem cô Kiêm mắng lại ông Hanh, như ông Hanh đã mắng cô ngày hôm nay, chắc là kịch liệt lắm.

Rồi ông Hanh lại diễn thuyết cốt để mắng lại cô Kiêm, rồi cứ như thế mãi cho đến ngày nào cả hai người hòa đá có lẽ cũng vẫn còn mắng nhau.

Ngộ Không

(Độc phái-viên của P. H.)

Kỳ sau đăng
CÔ KIÊM DIỄN-THUYẾT TRẢ LỜI.
của Ngộ-Không

CUỘC DIỄN BÁO

LẠI KHOA HỌC CỦA BÁO KHOA HỌC

BÁO Khoa Học dạy người ta thật lắm điều có ích lợi. Nếu ta cứ chịu khó theo lời chỉ bảo của báo ấy mà học, ta sẽ là một người khoa học hoàn toàn, theo ý nghĩ của ông Tiêu, chủ báo ấy. Nghĩa là ta sẽ biết làm đủ thứ: biết nấu cơm, biết rán đậu, biết lấy cảm cho lợn ăn, biết trồng cây để có ngày ăn quả — biết nhiều cái cũng tương tự như thế nữa.

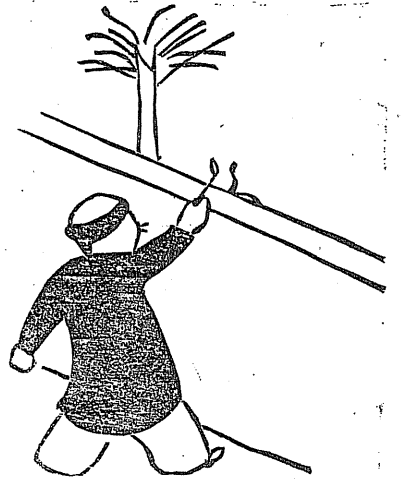
Ta thật nên cảm ơn báo Khoa Học đã cho ta biết nhiều cái tài tình như vậy.

Trong số báo ngày 15.1.35, báo ấy lại dạy chúng ta một bài học về nông, mà cái bài học ấy, ít nhất người ta cũng có thể cho nó là một bài học rất kỳ quặc.

Bài ấy dạy chúng ta nuôi chim họa-mi.

Nuôi chim họa-mi mà ông Tiêu đề trong « Nông » ý hẳn ông cho cách nuôi chim ấy là một công việc cốt yếu của những người giồng giệt.

Nghĩ kỹ ra cũng phải : con chim họa-



mi vốn là một con chim hay ăn trấu-trấu, mà trấu-trấu lại là giống hay cắn hại lúa. Nuôi chim họa-mi để trừ trấu-trấu, chẳng phải là một cách hay đó ru! (chỉ phiền một nỗi, mình phải bắt trấu-trấu cho nó ăn).



Con chim họa-mi lại là một con chim hay ăn kê, mà kê lại là một thứ lúa. Nuôi chim cho nó ăn kê, cũng là một cách tiêu thụ kê rất mạnh vậy.

Không kể rằng chim họa-mi hót rất hay, tiếng nó hót có thể làm cho người cấy cấy quên mệt nhọc.

Nhưng làm thế nào biết được con chim nào cái, con nào đực ?

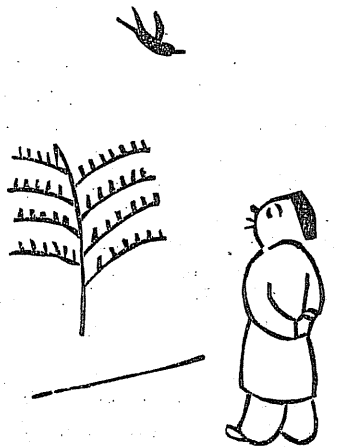
Báo ấy dạy rằng : xem râu trên mỏ, râu mỏ chim đực thì chổng lên trời, còn râu chim mái thì xòe ra hai bên (hình vẽ).

Khốn nỗi trong hình vẽ, hai bộ râu cũng giống nhau cả : cứ theo đấy mà xét, cho là râu chổng lên trời, thì nó trông lên trời, mà cho nó cụp xuống đất thì là nó cụp xuống đất.

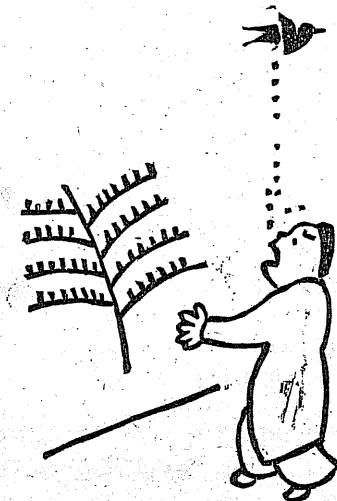
Nghĩa là con chim nào cái là con chim cái, con chim nào đực thì nó là con chim đực.

Và lại, chim cái nó đẻ trứng.

Như thế là phân biệt một cách rõ ràng rồi. Ông nào còn chưa chịu, xin cứ như lời báo ấy nói « xin lại tòa báo



(Ngâm). — Ngày xuân con én...



...đưa...

XIN GIỚI THIỆU

HAI MÓN THUỐC TRỊ LẬU, GIANG RẤT THẦN HIỆU

Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1. Bệnh Lậu thì nên mau mau dùng thuốc Châu phách qui đồng hoàn số 15, Giết sạch vi trùng, làm thông tiểu tiện, không công phạt tạng thận, không hại đường sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thì tuyệt noc.

2. Bệnh Giang mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hại đường sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nên dùng sớm khỏi sợ thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trừ, khỏi lo hậu hoạn.

VÔ-VĂN-VĂN ĐƯỢC-PHÒNG Thụđamot (Nam-kỳ)

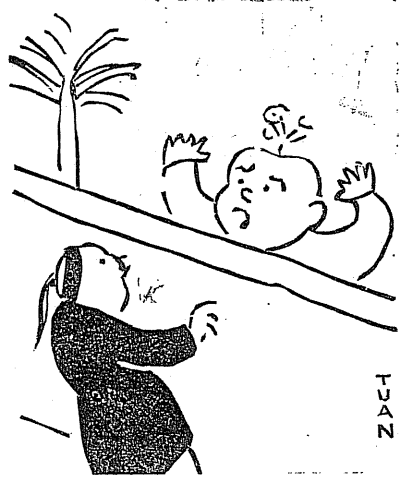
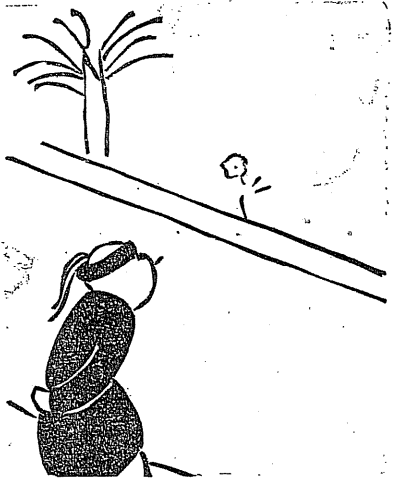
Đại lý—HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caissees—YÊN-BAY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc—PHÚ-LÝ: Bùi long Tri—NAM-ĐÌNH: Việt Long, Sau Chợ Cửa—TRƯƠNG—HONGAY: Hoàng Đào Quí—THANH-HÓA: Gi Long dược phòng VINH: Sinh Hỷ, Rue Maréchal Foch—THÁI-BÌNH: Trần Văn Nhã, Maison Phúc Lai—Trúc Ninh hiệu à ĐÔNG-ĐÔNG.

MUỐN CHO ĐƯỢC: TRẮNG-KIỆM, KHỎE P. PILULES

khởi xanh xao, thiếu máu, yếu đuối, gầy mòn và liệt-dương



Có bán tại hiệu : PHARMACIE CH



Tranh không lời

Khoa Học, tôi (người viết bài) sẽ sẵn lòng mang chim đến nói truyện.

Vậy ông cứ đến tòa báo mà nói truyện với chim, ông sẽ hiểu.

Nhưng cốt nhất là lúc nói truyện với nó, ông chớ quên ông chính là người

Thạch Lam

AI BIẾT

BÁO Văn Học số 68, mở một mục rất có ích lợi cho người đọc, đề là « cuốn sổ tay ».

Báo ấy nói : « mục này mở ra cốt để ghi các điều cần phải biết hay cần phải tra cứu để hiển các bạn hiếu học ».

Cái điều cần phải biết trong số báo 68 là chữ Cochinchine. Chữ ấy ở đâu mà ra?

Ở chữ Couchy-China (chữ này ở đâu mà ra?) hay ở chữ Cauchihina, hay ở chữ kẻ chợ và chữ Chine, ở chữ Chenhin (Chiêm-thành) và chữ giao (Giao chỉ), hay ở chữ Co-tchin-Sheng (Cổ Chiêm-thành)?

Có lẽ, có lẽ. Nhưng không chắc có phải. Văn Học hỏi rằng :

« Các độc giả ai biết rõ xin bảo dùm ».

Ấy mới rõ chán. Mở ra mục « sổ tay » cốt để tra cứu các điều cho độc giả biết, hay đâu lại cốt là để hỏi các độc giả.

Tuy vậy, tôi cũng sẵn lòng bảo hộ cho : Chữ Cochinchine, ở chữ Có-xanh Chine mà ra. Có-xanh là người con gái xanh xao, Chine là nước Tàu. Có con gái xanh xao nước Tàu là Cochinchine vậy. Vì rằng người tây khi mới sang ta, còn lẫn người ta với người Tàu, và người ta hay ốm yếu xanh xao, nên họ mới gọi như thế.

Lại cũng có thể ở câu cô chi? cô nê?, là một câu hỏi cô ấy, cô gì của ta được. Lại cũng có thể — nhưng thôi, vì cũng chưa chắc đã là phải.

Báo Văn Học hề có biết, xin làm ơn bảo dùm.

Thạch-Lam

Một ngày thể thao của làng báo

VÌ hôm mới đây, trường thể dục có mở « ngày hội thể thao », nên các nhà báo cũng rủ nhau mở một ngày như thế vì các ông muốn khoe tài cho bà con xem.

Thi nhảy cao

Môn thể thao này vui lắm, vì có nhiều người dự. Cách nhảy của các ngài nhà báo nó cũng khác đời.

Kết cục nhất ông Phạm I, nhì ông Phạm II. Còn ông Phạm III là ông Ve Sâu vì chậm quá, nên bị thải.

Thi đi ngang

Các thí sinh môn thể thao này phải đi ngang như cua. Giải quán quân về tay ông Nguyễn trọng Thuật.

Thi đi giạt lùi

Trong cuộc, các thí sinh phải đi giạt lùi, nghĩa là tiến theo lối của Annam tạp chí, nên số người dự gần đủ mặt anh em làng báo Bắc-kỳ.

Sau một hồi tranh dành khá kịch liệt, phần nhất về ông Nguyễn khắc Hiếu.

Thi phát loa

Về môn này, sở trường nhất có ông Bùi xuân Học, nên ông chiếm giải. Ông Học đẩy dả lại phát loa tài, nên anh em đều tấm tắc ngợi khen. Xem ý ông lấy thể làm vinh hạnh lắm.

Thi chạy theo sau

Cách thi này tuy tốn sức, nhưng nhiều ngài ưa lắm. Cách thi : phải chạy theo sau, hoặc ở tồ hòm, hoặc xe tay, hoặc xe lửa, và phải giạt cho bằng được, hoặc cái thẻ ngà, hoặc cái kim khánh, kim tiền chẳng hạn.

Nhiều ông không được gì, hậm hực dọa về nhà sẽ viết báo công kích. Hiện các ông trong ban tổ chức còn đương điều đình, có lẽ đến bây giờ cũng chưa êm.

Thật là một ngày « thể thao » đáng khen của làng báo Bắc.

Tô Mò

HAI TÂM SỰ

NHỚ RỪNG...

(Lời còn hồ ở vườn Bách-Thú)

Gậm một khối cảm hờn trong cũi sắt,
Ta nằm dài, trông ngày tháng dần qua.
Khinh lũ người kia ngạo-mạn, ngần ngo,
Giương mắt bé riều cái oai rừng thẳm.
Nay bị xa cơ, nhục nhằn, tù hãm,
Làm một trò lạ mắt, thứ đồ chơi.
Bị ngang bày cùng bọn gấu dở hơi,
Với cặp báo chũng bên vô tư lự.

Ta sống mãi trong tình thương, nỗi nhớ
Thừa tung hoành, hống hách những ngày
xưa.

Nhớ cõi sơn lâm, bóng cả, cây già,
Với tiếng gió gào ngàn, với giọng nguồn
hết núi.

Với khi thét khúc trường ca dữ dội,
Ta bước chân lên đồng-đạc, đường hoàng
Lượn tấm thân như sóng cuộn nhịp
nhàng,

Vườn những đám âm-thầm, lá dài, cỏ sắc.
Trong hang tối, mắt thần khi đã quắc,
Là khiến cho mọi vật đều im hơi.

Ta biết ta là chúa tể cả muôn loài,
Trong chốn cỏ hoa không lên, không xuống.

Nào đâu những đêm vàng bên bờ suối,
Ta say mồi đứng uống ánh trăng tan?
Đâu những ngày mưa chuyển động bốn
phương ngàn,

Ta lặng ngắm cảnh giang-sơn ta đổi mới?
Đâu những buổi bình minh cây xanh nắng
gội,

Tiếng chim ca giã giấc ngủ ta tung bưng?
Đâu những buổi chiều lênh láng máu sau
rừng,

Ta đợi tắt mảnh mặt trời gay gắt
Để chiếm lấy phần tối tăm bí mật?
Than ôi ! Thời oanh liệt nay còn đâu?

Nay ta ôm nỗi hận ngàn sâu,
Ghét những cảnh không đời nào thay đổi.
Những cảnh sửa sang, tầm thường, giả dối:
Hoa chăm, cỏ sện, lối phẳng, cây trồng;
Giải nước đen giả suối, chẳng thông dòng
Lần lút bên những mô gò thấp kém
Dăm vừng lá hiền lành, không bí hiểm.
Cũng học đòi bắt chước vẻ hoang vu,
Cửa chốn ngàn năm cao cả, âm-u.

Hỡi cảnh oai linh, nước non hùng vĩ !
Là nơi giống hùm thiêng ta ngự trị,
Là nơi ta thênh thang vùng vẫy ngày xưa,
Nơi ta chẳng còn mong được thấy bao giờ !
Có biết chăng trong những ngày ngạo-
ngân,

Ta đang theo giấc mộng ngàn to lớn
Để hồn ta phảng phất được gần người.
Hỡi cảnh rừng ghè gớm của ta ơi !

THẾ LỬ

NHỚ GÌ ?

(Lời ông Tiên ở Thủy-tiên-trang)

Gậm một khối cảm hờn trong phòng sách,
Mải tìm lời, đề ngày tháng dần qua,
Khinh lũ người kia, ngạo mạn, ngần ngo,
Dương mắt bé riều cái oai Khoa-học,
Nay bị coi thường, bỡn dùa, chàm chọc,
Làm một trò lạ mắt, thứ đồ chơi
Bị ngang bày cùng gấu hai mõm dở hơi.
Với con gà ba chân vô tư lự.

Ta sống mãi bên củ thủy tiên không nở
Mà ta trông hi hục mấy năm nay.

Nhớ máy-mặt trời ỳ xác không quay,
Với con rươi ăn ngon, với con rùa cứng cổ,
Với khi giáng về củ hành tây rất ngộ,
Ta bước chân lên trên chốn diên-dân,

Nhún nháy tấm thân ông ả nhíp-nhàng,
Thuật những cái kỳ quan gớm ghê ma quái.
Trên diên đàn mờn ta khi lái nhái,
Là khiến cho bao thánh giả ngập hoài.

Ta biết ta là chúa tể cả muôn loài
Trong Thủy-tiên-trang lạ lùng kỳ quái.

Nào đâu những ngày dài bên làn nước,
Ta say sưa đứng ngắm đám rươi bơi?
Đâu những đêm mưa chuyển động bốn
phương trời,

Rắn rết kéo về Thủy-tiên-trang nháy nhót?
Đâu những buổi rầu ròi cơm Khoa-học,
Tiếng nước sôi sùng sục réo tung bưng?
Đâu những buổi trưa lòng hờn hờ vui mừng,
Thấy ánh nắng mặt trời gay gắt
Và đem phơi cái máy quày bí mật?
Than ôi ! Thời khoáng lúc nay còn đâu?

Nay ta ôm nỗi hận ngàn sâu,
Ghét những kẻ không đời nào phục thiện.
Những kẻ ngu xi, tầm thường, thiên kiến :
Tiếng chì, tiếng bấc, giọng én, lời ong ;
Khối óc đen bí đặc chẳng thông dòng.
Lần lút trong bày báo chương thấp kém ;
Dăm bài luận nôm na không bí hiểm,
Cũng học đòi bắt chước vẻ hoang vu
Của tạp chí ta đen lối mặt mũi.

Hỡi Thủy-tiên-trang, cửa nhà hùng vĩ !
Là nơi giống rùa thiêng ta ngự trị,
Nơi rươi ta thênh thang vùng vẫy ngày xưa,
Nơi Thủy-tiên không thấy nở bao giờ !
Có biết chăng trong những ngày ngạo-
ngân,
Ta theo giấc mộng quăm cây to lớn,
Để liêng tâm ta bên mài cùng người.
Hỡi rùa, rươi, rắn, rết, thủy tiên, lá ớt,
v... v... của ta ơi !
Nhất, Nhị-Linh

Nhất, Nhị-Linh

MẠNH và TRÉ MẠI THÌ NÊN DÙNG THUỐC VIÊN THUỐC LẬU HAY NHẤT

(Thuốc lậu THƯỢNG-ĐỨC)

đã phân chất kỹ-càng bán tại Thượng-Đức, 27, phố Nhà Chung (Mission) Hanoi; nhẹ 2, 4 ve; nặng 6, 8, ve mỗi ve giá 0 \$ 50.

Kiến hiệu trong 4 tiếng đồng hồ, không công-phạt, không hại sinh-dục, hợp phủ tạng mọi người mà bệnh nặng và lâu đến đâu dùng cũng khỏi, trăm người không sai một. Có nhân chữa khoan, không khỏi không lấy tiền, một giá đặc biệt để chiêu khách trong 2 tháng kể từ 10 Novembre 1931. Ở xa biểu tiền cước phí.

THU-TU VÀ MANDAT ĐỀ: THƯỢNG-ĐỨC, Hanoi

CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ Ở CÁC NƠI

ROBUR

HASSAGNE

== Giá rất rẻ ==

Mỗi hộp : 0 \$ 40

Một lần chữa } 2 . 10

6 hộp

ĐƠN TUYỆT

(Tiếp theo)

XIII

THÂN bước vào buồng nhìn quanh quần rồi hỏi Loan: — Con giai hay con gái thế mợ?

Loan quay lại thấy chồng đứng lặng ở đầu giường ngong ngóng đợi câu trả lời. Nàng nhếch miệng mỉm cười đáp:

— Con gái.

— Thân về mặt lạnh-lùng ngồi xuống ghế, nói:

— Thôi cũng được!

Rồi chàng nói một vài tiếng nữa mà Loan nghe không rõ. Loan hỏi:

— Cậu bảo làm sao cơ?

Thân đáp:

— Không.

Loan nhìn thẳng vào mặt chồng nói:

— Thì cậu cứ bảo ngay là cậu thất vọng, có phải thế không?

Hai người cùng yên lặng. Loan vừa qua khỏi một cơn suy t nguy đến tính-mệnh, song không thấy chồng hỏi thăm đến mình lấy nửa lời, nên nàng cũng không buồn kể lại.

Một lúc sau, biết có đỡ đã tắm xong đưa bé, sắp bệ vào phòng, Loan bảo Thân:

— Lúc này tôi nói đùa đấy. Để con giai, cậu ạ.

Thân giật mình:

— Thế à! Mợ làm tôi...

Loan đáp:

— Tôi làm cậu hết hồn có phải thế không?

Thân không để ý đến câu nói của vợ, thấy có đỡ bệ đưa bé vào, vội chạy ra để nhìn mặt con. Chàng vui mừng cuống-quít, quay lại bảo Loan:

— Mẹ cũng sắp đến bây giờ. Chắc là mẹ mừng lắm.

— Cậu định đặt tên nó là gì? Tôi muốn đặt tên nó là Nghĩa.

Thân đáp:

— Việc đó hãy thông thả. Để mẹ đến mẹ đặt tên cho.

Thấy có người mang túi nước đá vào, Thân hỏi Loan:

— Mợ làm sao vậy?

Có đỡ nói:

— Bà ấy sốt. Lúc đẻ khó-khăn lắm, phải mổ. Nhưng bây giờ đã qua khỏi.

Khi có đỡ ra rồi, Loan nói với Thân:

— Qua khỏi hay không thì không biết, nhưng có một điều tôi cần phải nói để cậu rõ...

Loan chỉ cái ghế bên cạnh giường bảo chồng ngồi rồi nói:

— Từ nay, tôi không còn mong gì sinh đẻ nữa, cậu ạ.

Thân sùng sốt:

— Sao mợ biết?

— Tôi biết, vì khi mổ, hai ông đốc-tờ nói với nhau rằng tôi không thể mong có con được nữa. Họ nói với nhau bằng tiếng tây, vì họ tưởng tôi không hiểu tiếng tây. Và lại cậu cứ hỏi họ thì khắc biết, chắc họ cũng chẳng cần giấu làm gì.

Thân lẩm bầm:

— Rầy rầy nhỉ!

Rồi một lát sau, chàng đưa mắt nhìn đứa con nằm bên cạnh vợ, nói:

— Cũng may mà mợ lại đẻ con giai.

Loan cười nhạt, nói giọng mỉa-mỉa:

— May thật đấy. Nhất là may cho thầy mẹ có cháu giai nổi giõi. Còn đối với tôi, con giai hay con gái cũng vậy, vì tôi không có hy-vọng gì ở lại nuôi con. Cứ xem lời hai ông đốc nói với nhau, thì tôi khó lòng mà sống được.

Rồi nàng chua chát tiếp thêm:

— Dẫu đẻ con gái đi nữa, cậu cũng chẳng phải lo. Thế nào mẹ chẳng lấy cho cậu một người vợ khác để có con giai nối dõi. Lo gì.

Có tiếng người đi và tiếng cười nói ở phòng ngoài. Thân giật mình bảo vợ:

— Mẹ đến.

Rồi chàng chạy ra mở cửa, hí hửng nói với mẹ:

— Nhà con đẻ con giai, mẹ ạ.

Bà phán, bà huyện Tịch và hai chị em Bích, Châu cùng bước vào, cười cười, nói nói rộn rã. Loan cố gượng ngồi dậy chào mọi người. Bà phán bệ cháu lên ngắm nghía, vuốt ve rồi quay lại bảo bà huyện:

— Cái lão thầy bói nói thế mà đúng. Nếu mình không biết đến ấy thiêng mà lại cầu khẩn, thì thánh đầu có ban phúc cho như thế này... Trông nó giống bố nó như tạc khuôn, con giai giống bố rất tốt.

Từ này Loan chỉ ngồi lẳng lặng nhìn ra phía cửa. Thấy Thân nói cho bà phán biết là mình yếu và thấy bà phán hỏi thăm đến mình, Loan vội vàng nói:

— Thừa mẹ, con sốt soàng thôi, không can gì.

Bà phán nói:

— Tôi sợ thuốc tây lắm. Vài ngày nữa khỏe, mợ về nhà uống thuốc ta hơn. Để chốc nữa tôi đi lễ cầu cho mợ khỏi.... Mai, lúc thay áo cho con, mợ nhớ đưa cho tôi cái áo để tôi đem ra chùa làm lễ bán khoán cho nó.



Loan nghĩ thầm giá ngày thường mẹ chồng đối đãi với mình có nhân đạo đôi chút còn hơn là đi cầu khẩn cho mình khỏi để kéo dài thêm cái đời đầy họa. Loan chắc từ nay không có cách gì cho nàng thoát ra được, không những chỉ một mình nàng, đến ngay đứa con đẻ ra mà nàng cũng thấy nó xa nàng lắm. Nó không là con riêng của nàng nữa, mà là của chung gia-đình nhà chồng, mới ra đời đã thấy người ta lôi kéo đi, lôi về với cái đời cũ mà nàng biết trước rằng không sao ngăn ngừa được.

Bỗng Loan lẳng tai nghe tiếng ai như tiếng bà Hai ở phía ngoài cửa sổ, nhưng đợi mãi cho đến khi bà phán cùng mọi người ra cả rồi, nàng mới thấy mẹ đẩy cửa bước vào.

Loan mừng rỡ, chỉ thốt ra được một tiếng:

— Mẹ.

của Nhật Linh

Bà Hai nhìn Loan ân cần hỏi:

— Con có việc gì không? Thấy nói phải mổ, mẹ lo quá.

Loan hỏi:

— Sao bây giờ mẹ mới vào?

Thấy bà Hai ngạc nhiên, nàng mới tiếp:

— Con nghe thấy tiếng mẹ từ lúc này.

Bà Hai không vào ngay vì muốn lánh mặt bà phán Lợi, bà tìm có nói thác với Loan:

— Mẹ còn mãi hỏi truyện có đỡ. Rồi bà nhìn đứa bé nằm bên cạnh Loan nói:

— Cháu tôi đầu... ra bà bế một tí nào.

Loan nói đùa:

— Để con cho mẹ thẳng bé này mẹ nuôi cho vui.

Nói xong chợt nghĩ đến tình cảnh bà Hai, bấy lâu ở một thân một mình xa con gái, không thân thích để an ủi tuổi già, nàng bùi ngùi nhấm mẹ.

Bà Hai cũng chợt có cái ý nghĩ ấy, nên nhìn cháu cảm động, đôi mắt luôn luôn chớp. Bà thở dài bảo Loan:

— Giá tao có đứa cháu thế này mà bế thì vui cả ngày.

Loan nhận thấy sự mong ước của bà Hai chỉ là sự mong ước không thể đạt được, vì con nàng — cũng như nàng — đối với bà Hai chỉ là những người xa lạ, đứa con nàng đẻ ra đã hoàn toàn thuộc về nhà chồng, và cay nghiệt thay! người mẹ chồng xưa nay vẫn ghét ngon ghét ngọt nàng, lại là người yêu quý con nàng nhất. Ghét mẹ mà yêu quý được con, chỉ vì coi người mẹ là người ngoài không kể đến, mà đứa con kia mới là máu mủ, là giòng giõi nhà mình. Từ xưa đến giờ, đời tất cả các nàng dâu khác, cũng như đời Loan, chỉ là những đời người ta đem hy sinh đi để gây giòng giõi cho các gia-tộc. Bọn này không bao giờ có quyền sống một đời riêng, bao giờ cũng chỉ là một phần tử nhỏ mọn, yếu hèn, đáng thương của những gia-đình người khác.

docteur
NGUYỄN HẢI
6, RUE DE COLOMB
(Góc ngõ Nam Ngự) — Giấy nói 410

TRICARBINE CHÈ RIÊNG CHO XỨ NÓNG DỪNG

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẠN NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NÀY
Sỏi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng;
nôn mửa; mệt nhọc vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu 0\$35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thìa cà phê vào một chút nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau
Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở: PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

Thảo vừa thở hồn hên vừa nói:
— Chị làm tôi hết hồn. Cháu đâu?
Loan vội đáp:
— Cháu đã đưa về ấp mấy hôm nay. Em viết thư cho chị không phải vì cháu, mà chính vì em muốn gặp chị... có lẽ gặp chị lần cuối cùng.

Thấy vẻ mặt ngờ ngác, sợ hãi của bạn, Loan mỉm cười nói:

— Ngoài cái buồn phải vĩnh biệt mẹ em và một người bạn như chị ra, em thật thân-nhiên đợi cái chết nó đến đem em đi, không oán hờn, không thương tiếc. Chị tính, đời em còn hy vọng gì mà phải thương, phải tiếc. Nếu số phận em như thế, thì chị cũng đừng nên thương em, đừng nên buồn rầu vì em.

Nhưng một lúc, Loan nhủ đôi lông mày nói có giọng chán nản:

— Đến con em, em cũng chẳng còn hy vọng trông thấy mặt trước khi em nhắm mắt, mà em cũng không muốn thấy mặt con em nữa.

Thảo đoán là vì có chuyện bức tức gì khác, chứ không phải vì bệnh trạng nguy kịch mà Loan thốt ra những câu chán nản ấy. Thảo xem ra Loan cũng không ốm nặng mấy, tuy bệnh nặng kéo dài đã gần một tháng, Loan như đọc được ý nghĩ của bạn:

— Chắc chị tưởng em có việc gì lỗi thời với gia đình? Không, không phải về việc gia đình, vì em đã quen lắm rồi, nên tuy có một việc lỗi thời mà em cũng coi là thường, không bận tâm đến.

Thảo hỏi:
— Nhưng việc gì thế, chị?

— Việc xoàng thôi. Em, em nhất định chữa thuốc tây, mẹ chồng em bắt em về nhà chữa thuốc ta và để bà ấy cúng lễ cho chóng khỏi. Sinh sự lỗi-thời chỉ vì thế. Mới đầu người nhà còn đến thăm, nói cho đúng là đến thăm con em, sau khi đã đem thẳng bé về nhà thì không ai đến nữa. Chồng em thỉnh-thoảng mới tới, nhưng hình như phải giấu mẹ.

Nói đến đây, Loan chép miệng:

— Bây giờ thì em cần gì đến những chuyện ấy nữa, chết là hết nạn. Sau khi em chết rồi chỉ có chị là bạn thân của em, xin chị vì linh thương em mà giúp đỡ mẹ em, tùy theo sức chị và xin chị trả đùm em số tiền thuốc và số tiền buồng...

Thảo gật nói:

— Được, chị không phải lo. Nhưng sao chị cứ nghĩ quanh quẩn đến cái chết làm gì thế?

Loan đáp:

— Không chị ạ, em biết trong người em lắm.

Loan đưa mắt nhìn bạn nói tiếp:

— Em ước-ao lúc nhắm mắt, được có chị ở bên cạnh. Bạn em chỉ có hai anh chị và anh Dũng, nhưng anh Dũng thì ở nơi xa-xôi... chị nhớ cho anh ấy biết tin.

Nàng mỉm cười, đôi mắt mông-màng nhìn qua cửa sổ:

— Hay là em gặp Dũng ở dưới ấy cũng chưa biết chừng.

Thảo vội nói:

— Không, anh Dũng còn sống. Vừa rồi, tôi mới được tin anh ấy ở trên đồn-diên anh Độ, nhưng bây giờ thì không biết là đi đâu...

Loan ngập ngừng một lúc rồi thông thả nói:

— Nếu một ngày kia, anh Dũng có về Hanoi, và có còn nhớ đến em mà hỏi thăm, thì nhớ chị nói dùm rằng đến phút cuối cùng, em cũng không quên...

Loan thở dài:

— Em không quên, em không cần gì giấu chị, vì đối với chị, em còn sự gì phải giấu nữa. Không biết anh Dũng có còn nhớ đến em hay không, nhưng em thì không đời nào em quên được anh ấy, và cả đời em, đối với Dũng, bao giờ em cũng nặng một lòng yêu như trước. Khi biết tin em chết, đầu yêu em hãy không yêu em, chắc anh ấy cũng không buồn nào, vì anh ấy còn để tâm đến những việc to tát hơn, xa gì đến thân phận nhỏ mọn một người đàn bà như em.

Thảo vội cúi mặt để Loan khỏi ngượng, vì nàng thấy hai giọt nước mắt chảy từ từ trên má bạn. Lúc bấy giờ nàng mới cảm thấy hết cả cái tình yêu đậm thắm sâu xa của Loan đối với Dũng.

Loan vừa nức nở khóc vừa nói:

— Một người đàn bà như em, mà lúc chết đến nơi không mấy may thương chồng, thương con! Chị tính như thế có đau lòng không. Vì Thân nào có phải là chồng em, đối với mọi người, tuy em là vợ Thân, nhưng đối riêng với em, với chị, thì trước sau, em chỉ là vợ Dũng, người vợ trong tinh thần của Dũng.

(Còn nữa)

Nhất Linh

VUI CƯỜI

Chú tày đen cận thị

Vô danh

I. Giấu tuổi

Cô A. — Chị mấy tuổi.

Cô B. — Tôi mười sáu. Còn chị?

Cô A. — Tôi cũng thế: mười sáu tuổi.

Ký thực thì mỗi cô đã hai mươi tuổi, mà nói vậy để khoe trẻ.

50 năm vùn-vụt qua. A, B đều khúm núm, tóc bạc phơ. Một hôm gặp nhau.

Bà lão A. — Cụ năm nay mấy mươi?

Bà lão B. — Tôi mới có 78 tuổi, thiếu hai tuổi nữa mới đầy tám mươi. Thế cụ đã được mấy mươi?

Bà lão A. — Tôi cũng mới 78 tuổi, cũng thiếu hai năm nữa mới ăn bát tuần.

Thực ra, hai bà lão mới 70 tuổi mà nói trời lên để khoe thọ.

II. Một câu trả lời

Nhà diễn thuyết. — Thưa các ngài, các ngài không nên uống rượu, rượu là một vị thuốc độc. Ví dụ như ta để trước mặt con cho một bát nước và một bát rượu, thì con cho uống cái gì? Tất nhiên ai cũng biết là nó uống nước, mà không uống rượu. Vì sao?

Một thỉnh giả (ý chừng nghiện rượu) — Vì nó là đồ chó, nên dạy như chó.

Của Nibê Hanoi

Không nghiện

— Người ta bảo anh nghiện rượu?

— Bậy! chỉ khi nào vui tôi mới uống.

— Thế những lúc nào thì anh vui?

— Hiếm lắm! tôi buồn cả ngày, chỉ lúc nào uống rượu là vui được tí thôi.

Của N.T.S. Hanoi

Nhanh nhẩu

Trong một hiệu vải, dạ.

Chủ hiệu. — Thưa ngài, thứ dạ này tốt lắm, vừa về chuyển tàu tuần trước.

Thứ dạ này vừa đẹp, vừa rẻ, trông mịn mặt lắm.

Khách mua hàng. — Nhưng tôi trông nó hơi bạc một tí, hay tại phơi nắng quá.

Chủ hiệu (nhanh nhẩu) — Thưa ngài không, dạ chúng tôi để ở trong tủ đã ba tháng nay, có phơi nắng đâu ạ!

Của Đ.H. Trường Hanoi

Giấu đầu hở đuôi

Mẹ. — Có mấy quả đào tao vừa mua về để trưa uống nước mà đũa nào đã xoay mất một rồi. Không biết thằng Tổ, con Lan hay cái Cúc?

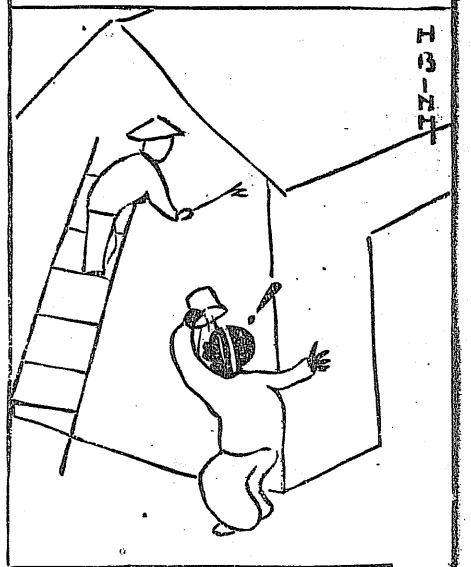
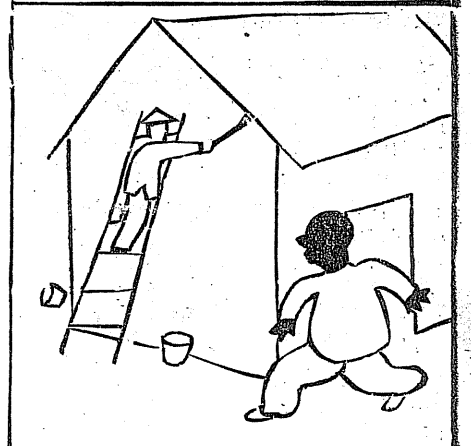
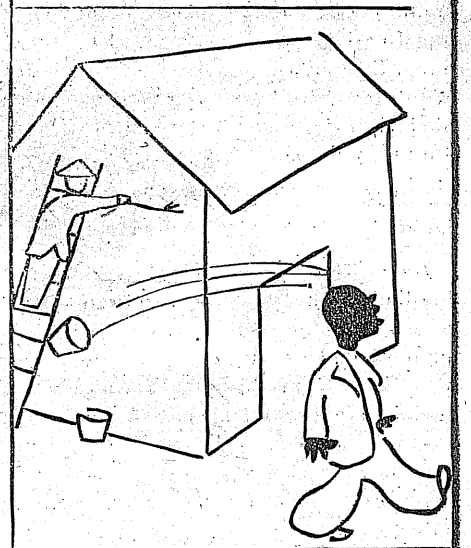
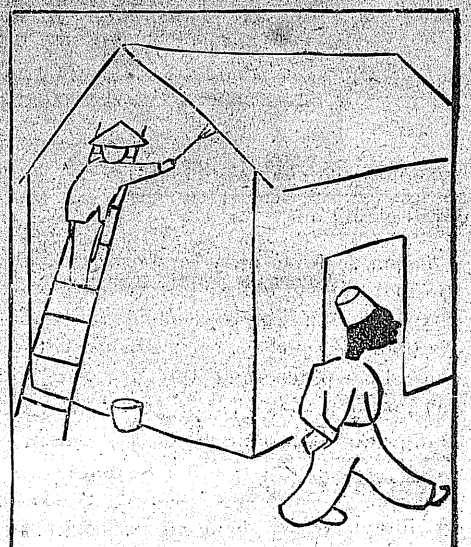
Các con. — Thưa mẹ, chúng con không biết.

Mẹ. — Thế thì thôi, nhưng tao chỉ sợ chúng bay không biết mà ăn cả hột thì chết đấy.

Bỗng chốc, thằng Tổ vừa cười vừa nói rằng:

— Mẹ ạ, nhưng con đã vùi cái hột ấy ở ngoài vườn kia rồi.

Của Đ.H. Trường Hanoi



MAISON NHUẬN-ỐC
ARCHITECTURE
(Avant - Mètre et mètre définitif)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi. - Đã có bốn trăm kiểu nhà của Bản-sở vẽ, mà đã xây tại Hanoi và các tỉnh xin tính giá hạ.

Siège : 168, Rue Lê - Lợi - Hanoi
Succursale : 63, A M^e Joffre - Thanh-Hóa

THUỐC NỖ HIỆU: **CHEDDITE**
dùng về việc bắn mỏ, hang đá.
Rẻ tiền, chắc-chắn, mạnh-mẽ

BÁN TẠI HÀNG
OMNIUM Indochinois
Xưởng chế tạo độc quyền ở Đông Pháp
CỦA HỘI THUỐC NỖ: **CHEDDITE**

Xưởng chế tạo ở Phú-Xá - Bắc-Kỳ.
Buồng giấy: 5, B^d Bobillot à Hanoi - Giấy nói 73
Ở xa biên thư về thương lượng

LE STYLOS VASTYL 32
MARBRÉ 11 c/m PLUME EN OR 18 CARATS
Prix : 2\$20

Giá tiền mượn sách
1 tháng 0\$70 - 3 tháng 1\$75
6 tháng 3.50 - 12 tháng 7.00

NAM-KÝ THƯ-VIỆN
39, Phố Bờ Hồ, 39 - Hanoi

Tiêu-thuyết
CẬU TẮM-LỘ đang in
CHUYÊN CHỮA BÚT MÁY và ĐÓNG SÁCH

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

Việc dùng dầu quốc gia đã thi hành ở Saigon

Saigon. — Kể từ ngày 1er Janvier, chánh phủ bắt các ông chủ xe hơi và máy móc chạy bằng dầu sáng phải dùng dầu quốc gia (dầu sáng pha 1% rượu 100 độ). Nhiều người than phiền rằng thứ dầu mới ấy xấu hơn dầu sáng cũ.

Dùng súng bắn bằng hơi phải có giấy phép

Những súng bắn bằng hơi «ca-lip» dưới 5m.m. người bắn xừ phải có giấy phép của ông Đốc-ly hay Công-sứ cho mới được dùng. Chỉ những người có hạnh kiểm tốt mới được phép. Giấy phép năm nào cũng phải trình từ 1er đến 31 Décembre; (Nghị-định ngày 6/1/35).

Muốn cho những hàng tơ lụa Hà-đồng lại ra bán ở Hanoi như trước

Hanoi. — Từ ngày những người bán tơ lụa Hà-đồng không ra bán ở Hanoi nữa, những chủ hiệu ở Hàng-đào và Phúc-kiến phải về Hà-đồng mua lụa, vừa tốn phí và mất thì giờ, nên họ đã họp nhau ngót 20 người cùng 2 người lý trưởng các phố ấy dẫn lên ông Đốc-ly yêu cầu làm thế nào cho những hàng tơ lụa Hà-đồng lại được ra Hanoi bán như trước mà không gặp phải điều gì trở ngại.

Việc bãi trừ nạn mại-dâm ở Saigon

Saigon. — Vì những khu phố riêng do ông Eutrope lập ra cho những gái có giấy phép không được kết quả mỹ-mãn nên ban Bãi trừ nạn mại-dâm Saigon — Cholon định từ nay cho phép những gái có giấy phép được tự do mở cửa hàng đầu tùy ý. Thuế của họ được giảm nhưng họ sẽ phải theo lệ khám bệnh rất ngặt.

Khánh thành hội-chợ Huế

Huế, 26-1. — Sáng nay đã khánh-thành hội-chợ Huế, cuộc đấu xảo nông-công và kinh-tế Bảo-tàng-viện. Đến dự lễ khánh-thành có đức Bảo-đại, ông phó toàn-quyền Châtel, ông khâm-sứ Graiffoul và các viên chức Pháp, Nam. Công chúng đến xem rất đông.

Lương các viên chức xin nghỉ không phải trừ 10%

Theo một đạo nghị định trước, lương đồng các viên-chức bản xừ tại chức hay

nghỉ phép đều phải trừ 10%. Nay có tin những viên chức tại chức mới phải theo lệ ấy, còn những người nghỉ giả hạn, nghỉ dưỡng sức v.v. không phải trừ 10%.

Vụ truyền đơn cộng-sản ở trường pháp-viết Thất-khê

Vừa rồi người ta lượm được truyền đơn cộng sản ở trường Pháp-viết Thất-khê. Một học sinh lớp nhất, Nông-văn-La, đã nhận đứng chủ-trương việc rải truyền đơn ấy và khai rằng cách vài năm nay đã rải lần sang Tàu xin nhập đảng cộng sản không được vì còn ít tuổi quá. Gần đây một người đến đủ La vào đảng nhưng La không biết tên tuổi và trú quán người đó.

Mấy học-sinh nữa vì tình nghi cũng bị bắt, trong số, một cậu còn ít tuổi quá nên mẹ phải đi thay.

Vàng Hải-nhuân vẫn nằm ở kho Thanh-hóa

Huế. — Vì chông-chênh ở giữa ba cuốn luật, chưa biết theo luật nào, nên những vàng mỏ được ở đáy bể thuộc làng Hải-nhuân vẫn ký tại kho Thanh-hóa.

Gần đây lại có một bọn giả danh là lính khổ xanh đến đó giữ k'ông cho ai mò

vàng, nhưng thực ra để ăn chặn của những người trong lung có vàng và những người mang tiền đến mua vàng ở Hải-nhuân.

Điều-lệ nên biết về bệnh đậu-mùa

Nhân dịp có đậu-mùa, sở Y-Chính Bắc-kỳ bá-cáo cho nhân-dân biết rằng : ai có người nhà mắc bệnh ấy mà dấu đi, rồi đem đi nơi khác để chữa thuốc Tàu hay thuốc ta, thì sinh ra nhiều sự nguy-hiêm cho kẻ khác.

Tục-lệ ấy làm cho bệnh đậu-mùa lây lan ra khắp nơi. Làm như thế phạm vào nghị-định ngày 7 Aout 1929 bảo-vệ sự khương-cường cho nhân-dân, và phải phạt theo điều 152 nghị-định ấy.

Hễ ai mắc bệnh đậu-mùa, người nhà phải trình các nhà chuyên trách. Người mắc bệnh được chữa thuốc ở các phòng riêng trong nhà thương; cũng có người được phép cho chữa ở nhà tư trong buồng kín.

Sự khai báo các người mắc bệnh đậu-mùa cho đúng thì các nhà chuyên trách có thể sức ngay các cách để phòng ngừa bệnh dịch chóng bị tiêu-diệt đi. Sự khai báo không có gì là khó khăn cho người đứng khai.

Sở Y-Chính Bắc-Kỳ lại cáo

Sách mới

Bản báo mới nhận được của Nam-kỳ thư-quán cuốn Văn Đản Bảo Giám quyền thứ 2 mới tái bản, tức là Văn Học Tùng Thư thứ hai.

Xin cảm ơn ông Nam-kỳ và giới thiệu Văn Đản Bảo Giám cùng đọc giả P. H.

Việc cứu tế nạn bão lụt miền bắc

Trung-kỳ

Số tiền mới quyên được... 697\$96
Số tiền quyên được từ trước 654.87
Cộng là... 1.352.83

Số tiền 501\$00 của các bà phước Hanoi cho đã nhờ sở Đốc-ly giao cho Hội cứu-tế ở Huế.

THỀ THAO

Quần vợt — Trận tranh vô địch quần-vợt Bắc-kỳ năm 1934-35 đã kết liễu. Samuel đã chiếm giải quán-quân một cách rất dễ dàng.

Bóng tròn — Tại bãi Mangin, chiến chủ nhật 27-1, G.M.R. đã bị 9e R.T.C. hạ 4 bàn trắng.

TIN TRUNG HOA

Tướng-giới-Thạch nhường việc tiểu cộng cho hai tỉnh Quảng

Sau khi đã dẹp tan quân cộng-sản ở Giang-tây, Tướng-giới-Thạch đã nhường việc tiểu cộng cho các nhà đường-cục quân-sự lương Quảng. Trần-tế-Đường đã phái đại quân đi dẹp đám quân cộng-sản tràn vào Qui-châu.

Bãi trừ dân bẹp

Namkinh — Sở cảnh-sát phái người chia đi các ngã bắt những người nghiện bỏ lên ô-tô giải về y-viện, nhẹ thì phát thuốc cho mang về chữa lấy, nặng phải nằm điều trị ở y-viện. Người nào do y-viện chữa cho khỏi rồi mà có ý tái phạm đều bị phạt 6 tháng tù.

TIN PHÁP

Máy bay đường Saigon — Marseille

hij nạn bão tuyết

Paris, 21-1. — Chiếc thủy phi-cơ bay đường Saigon — Marseille hôm qua đã phải hạ xuống cách tây-nam Santa-Madriat đi. — Lenca vì gặp nạn bão tuyết.

Hành-khách, phi-công và thư từ đã phải chuyển sang một chiếc tàu giết « Paganini » để chở đến Bari. Máy bay đánh bỏ lại.

Quà biếu Tết

Ngày Tết làm quà cho nhau không gì quý bằng sách hay

Cậu Tám Lọ — Gái quốc-sắc như con sông lượn — Trai anh hùng như chiếc thuyền trôi. Tác-giả B.D. giấy 250 trang giá... 0\$70.

Linh Phương — Tập văn kiết-tác của ông Đông-Hồ, in thứ giấy số 50 trang... 0\$20

Chơi Xuân năm Ất-Hợi — Có kiểu áo « Chim Lồng » (séduction) kim-thời năm 1935 và có 13 bài được thưởng Văn-chương rất vui, giá... 0\$30

Văn-Đản Bảo-Giám Chú-thích — Quyển thứ hai có 7-bức hình rất cổ giấy 305 trang, giá... 1\$10

Ba quyền đồng bia giá chữ vàng giá... 3\$50
Mua cả bốn quyền trên được trừ... 10%

Có bán khắp các hàng sách và

Nam-Kỳ Thư-Quán 17, Bd Francis Garnier.
Nam-Kỳ Thư-Viện 39 Rue du Lac. Tél. n. 882.
— Hanoi.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư dưới quyền kiểm duyệt của nhà nước về cách tính toán để góp tiền cho thành vốn ở bên Pháp, bên Algérie và dưới quyền kiểm soát Phủ Toàn-quyền Đông-pháp

Vốn của hội đã nộp đủ rồi 1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 francs

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM

Mở ngày 28 Janvier 1935

Chủ tọa : Ông Trives — Hội Viên Cố-Vấn

Dự kiến : Các Ông : Trần-văn-Chánh, Benoit Poncheparradin

Cùng quan Thanh tra trong quyền kiểm soát các hội tư Bản

Cách thức số 2 - Bộ số 1574		
3196	Ông Vương kha Lai, kế-toán tại hãng Aviat Hanoi đã góp 536\$ nay được lĩnh về.	\$ 1000,00
2177	— Ngô tan Thoi ở Travinh đã góp 624\$ nay được lĩnh về.	1.000,00
2318	Bà Vo thi Sac ở Saigon đã góp 54\$ nay được lĩnh về.	250,00
1574	— Guidicelli tức Nguyễn thị Nho ở Haiduong số nhà 19 phố May-Chai, đã góp 64\$ nay được lĩnh về.	500,00
10657	Ông Đỗ viết Nam, 22 Rue de Nantes Haiphong đã góp 72\$ nay được lĩnh về.	500,00
Phiếu số 16402 — Không đóng tiền		
Cách thức số 3 - Bộ số 232		
263	Mr. Vuong ung Trung à Mytho đã góp 864\$ nay được lĩnh về.	1.000,00
Cách thức số 3 - Xổ số chia tiền lợi - Số tiền chia là: 4 19 \$ 15		
862	Ông Phạm si Sau, Đốc học trường sơ-học Nghĩa-Xuân (Uy-Viện) ở Hatinh.	209,56
845	— Phạm van Don ở Fort Bayard.	209,56
Cách thức số 5 — Xổ số hoàn vốn gấp bội		
2105 A	Phiếu không đóng tiền	
Cách thức số 5 — Xổ số hoàn nguyên vốn — Bộ số 1367		
9369 A	Ông Nguyễn đảng Tam ở Cholon, đã góp 17\$50 nay được lĩnh về.	500,00
11540 A	— Phạm huy Xuân ở BắcLiêu đã góp 7\$50 nay được lĩnh về.	500,00
3478A	— Nguyễn văn Tinh ở Biênhòa đã góp 8\$ nay được lĩnh về.	200,00
1257A, 6012A, 6866A, 8073A, 12943A — không đóng tiền		
Cách thức số 5 — Xổ số miễn góp — Bộ số 2655		
5239 A	Ông Nguyễn đình Nguyên, thừa phái Phủ Đoan Hưng Phú Douai đã góp 20\$ nay được lĩnh về miễn góp.	500,00
17320 A	— Lâm phụng Thăng ở BắcLiêu đã góp 7\$50 nay được lĩnh về.	500,00
2969 A	— Vo Danh ở Saigon đã góp 8\$ nay được lĩnh về miễn góp.	200,00
8619 A	— Đặng văn Kỳ ở Giadinh đã góp 7\$ nay được lĩnh về miễn góp.	200,00
17298 A	— Lê bá Thủy, ở Hanoi số nhà 87 phố Hàng Lọng đã góp 3\$ nay được lĩnh về miễn góp.	200,00
17582 A	— Unghor ở Kratie đã góp 3\$ nay được lĩnh về miễn góp.	200,00
Hai phiếu số 10601A, 4551A — không đóng tiền		

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng Février định là 5.000\$ và sẽ mở vào ngày thứ năm 28 Février 1935

AI ĐỌC "ĐỜI NAY"

Không biết các

SÁCH "VÌ NƯỚC" SAU ĐÂY CŨNG LÀ:

Về bộ Công-nghệ có: Dạy làm 40 nghề ít vốn 2\$00; 30 nghề dễ làm 1\$50, Kim-khi và cơ-khi 0\$80, v. v.

Về bộ Thể-thao có: Tập võ Tàu (1 à 5) 3\$76, Võ-Nuật 0\$50, Võ ta 0\$40, Võ Tây 0\$60, Dạy đá banh 0\$30.

Về bộ Y-học (làm thuốc) có: Y-học từng-bước (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiệm 0\$59, Xem mạch 1\$00, Đản-bà 1\$00, Trẻ-con 1\$00.

Về bộ Thân-học: Dạy Thôi-miễn (1 à 5) 2\$00 và T. M. Nhật-bản 0\$50, Trường sinh-thuật 0\$50.

Về bộ Mỹ-thuật có: Sách dạy đàn Huế và cơ-lương 0\$50, Sách dạy vẽ 1\$00, Dạy làm ảnh 1\$00.

Về bộ Lịch-sử có: Đinh-Tiên-Hoàng, Lê D. Minh v. v.

Về bộ Doanh-nghiệp có: Những điều nhà buôn cần biết 0\$40 Thương mại kế toán chỉ-nam 1\$50. Còn các thứ linh-tinh như Nam-nữ bí-mật Gia Lê, Học chữ tây v. v. Ngót 100 thứ. Xa-mua thêm cước gửi mua buôn có trừ huế hồng theo đề:

NHẬT-NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

KINH KHA

(KỊCH — BA ĐOẠN)

của Vi-huyền-Đặc

Việc không cốt ở : Thành. Bại.
Cốt ở : Nghi đến. Cốt ở : Dám làm.

M ỚT lát, ngoài cửa có người con gái xách đàn, rón rén bước vào, chợt trông thấy binh lính thì đứng dừng tại. Hai vũ tướng nhìn ra thấy.

VŨ TƯỚNG THỨ HAI — Đại-ca ! có con hát kia kia ! (Bảo người con hát) Vào đây. (Nói với vũ tướng kia) — Ừ, ừ, con bé này trông xinh lắm...

Đại ca uống rượu mà có con gái đẹp tấu đàn thì còn gì bằng...

Các quân sĩ đều ngáp nghê nhìn trộm.

VŨ TƯỚNG THỨ NHẤT — Khoái lắm ! hát đi ! hát đi ! ta nghe, không sợ, ta sẽ thưởng nhiều tiền. Chúng ta không keo kiệt, bản họ như mấy thùng nước Yên đâu !

Nói rồi móc tiền ném xuống đất.

Người con hát nghe nhời thống mạ mà chết điếng. Ở cũng dở, mà ra cũng dở, không biết làm thế nào, nghẹn ngào nuốt nước mắt, bước vào, ngồi thụp xuống đất, lên giây đàn.

VŨ TƯỚNG THỨ HAI (ngắm nghĩa người con hát, mỉm cười rồi nói với vũ tướng thứ nhất) — Ngô chứ ! đại ca ! con bé này trông dễ thương lắm. Ừ, con gái nước chúng nó trông được lắm chứ...

VŨ TƯỚNG THỨ NHẤT — Thế mà đại vương ta không biết, còn do dự gì mà không hạ lệnh lấy nước Yên, để anh em mình chiếm một cái địa vị, rồi ta kiếm một ít hầu non chơi.

VŨ TƯỚNG THỨ HAI (thấy người con hát không hát, chỉ có kết lên giây đàn hoài) — Lên giây gì mà lên hoài mãi ! đàn đi, hát đi, hát gì cũng được ma... Tiều đệ uống rượu đi chứ, uống !

Hai người cùng uống một hơi.

Người con hát ngáp ngừng ôm đàn gảy. Bốn giây như khóc, như than, ai cũng lắng tai nghe. Một lát.

VŨ TƯỚNG THỨ NHẤT — Không hát à ! đàn hay lắm, nhưng phải hát đi nữa chứ...

NGƯỜI CON HÁT (hạ đàn) — Chúng tôi chỉ biết tấu đàn, không biết hát.

VŨ TƯỚNG THỨ NHẤT — Vậy bài đàn đó là bài đàn gì ?

NGƯỜI CON HÁT (tuy hai giọt lệ lừ lừ ở mắt tuôn ra, chảy xuống má, nhưng nét mặt vẫn thản nhiên, nghe hỏi, ôm đàn ung dung đáp) — Thưa tướng quân, đó là bài : Vong quốc hận.

Vũ tướng thứ nhất đưa mắt nhìn vũ tướng thứ hai, ra ý bất bình, đứng phắt dậy, tay rút kiếm thì vừa xa xa có tiếng còi rục thu quân về trại. Vũ tướng thứ nhì cũng đứng dậy ra hiệu bảo vũ tướng thứ nhất : chớ nên giết nó làm gì ! ta đem nó về trại còn hơn. Hai người hiểu

ý nhau, liền tra gươm vào vỏ, lấy tay ngoắt quân sĩ. Các quân sĩ đã đứng dậy và giáo xếp hàng đứng chực.

VŨ TƯỚNG THỨ NHẤT — (Ngoắt hai tên lính đứng hầu, và chỉ người con gái hát) — Đem nó về trại.

Hai tên quân xô ra sức đại người con gái dậy, lôi đi. Quân-sĩ đi theo. Hai vũ

mình có chặt đầu chúng nó, rửa hồn cho chư hầu...

KINH KHA Nghe ra diu diu, lắc đầu thở dài, tra gươm vào vỏ, trở lại bàn, chống tay ngồi nghĩ. Một lát nói

— Gớm thay cho quân Tần tặc ! mấy thằng tiều tốt mà còn lộng hành đến thế ! Cao đệ xem đây, không nên giữ



tướng cũng ra. Chủ quán ngo ngác nhìn ngược, nhìn xuôi, ý muốn hỏi tiền rượu.

VŨ TƯỚNG THỨ HAI (Biết ý quay lại) — Á, quán ! mi muốn hỏi tiền rượu, há ? (Tay tuốt gươm và chĩa mũi nhọn ra) Muốn lấy ngay ta trả cho, bằng không hãy đợi ta lấy xong nước Yên sẽ trả.

Nói rồi cười sằng sặc, xách gươm đi ra.

Trong khi ấy Kinh Kha hết sức nóng nảy, chỉ cứ dằng co với Cao tiệm Ly để đứng dậy. Quan quân Tần vừa ra khỏi Kinh Kha nhảy phắt ra, rút gươm đuổi theo ra cửa. Cao tiệm Ly chạy ra hết sức ôm lại.

CAO TIỆM LY — Đại ca nóng nảy quá !

KINH KHA — Trời đất ơi ! ngồi đây mà nghe những lời thóa mạ của quân thất phu ấy thì chịu sao được, ?

CAO TIỆM LY — Kinh Kha ơi ! việc nhỏ không nhận được, sao mưu được việc lớn. Minh đối với chúa chúng nó kia, gây sự với chúng nó ích gì. Đầu

những tiền tiết nhá ! Doanh Chính còn sống ngày nào, muôn dân còn khổ ngày ấy.

CAO TIỆM LY (Cũng lại bàn nghề khoan tay) — Vàng, tiều đệ nghe ra rồi. Tình thế của chư-hầu thật là nguy ngập !

KINH KHA — Cường quyền của nhà Tần đi đến đâu, tất máu đỏ đầy sông, thầy cao bằng núi, chứ chẳng chơi !

SEN IV

Điền-quang ra, Điền-quang là một vị lão thần, đầu râu, tóc bạc, người có vẻ trầm tĩnh. Điền-quang bước vào, đứng lại nhìn trước nhìn sau như người đi tìm ai.

CHỦ QUÁN (trông thấy Điền-quang thì tắt tả ra đón) — Xin mời lão quan vào.

Kinh Kha và Cao tiệm Ly nghe chủ quán đều quay cả ra.

ĐIỀN-QUANG (vừa chực hỏi chủ quán thì cũng vừa trông thấy Kinh Kha) — Ô kìa Kinh Khanh ! (vừa nói vừa đi lại chỗ Kinh Kha ngồi).

KINH KHA (Liên đứng dậy. Cao tiệm Ly cũng đứng theo) — Điền tiên-sinh !

ĐIỀN QUANG (chấp tay vạt) — Lão đi tìm Kinh Khanh khắp cả chợ.

KINH KHA (cũng vạt theo) — Xin mời tiên-sinh ngồi. Tiên-sinh và Cao đệ mừng vui quá chén, nên cứ ngồi li ở đây.

CAO TIỆM LY (rót rượu mời Điền-quang) — Xin thỉnh tiên-sinh soi rượu với anh em chúng tôi cho vui.

KINH KHA (giới-thiệu) — Cao đệ, tiên-sinh đây là một vị lão hữu của tôi đây. — Điền tiên-sinh ! còn Cao tiệm Ly đây cũng là một người bạn của tiên-sinh. ĐIỀN QUANG — Hân hạnh ! hân hạnh ! ít lâu nay lão thấy trong mình suy nhược, cứ phân vân buồn bã, ngày nay hạnh ngộ thấy các anh em đều có thịnh sắc, hồng tráng, thật là lòng mừng xiết kể !

KINH KHA — Lão huynh quá khen làm anh em chúng tôi lại thêm thẹn... Tuy óc có trí lớn, tinh-thần kháng kiện, khí-huyết phương-cường, nhưng bốn bề không nhà, bấy nay xách gươm đi chu du trong thiên hạ, chỉ vẫn nghiêm-nhiên làm cái giá áo, cái túi cơm, chưa làm được việc gì gọi là trả nợ cho đời...

ĐIỀN QUANG — Kinh Khanh quá nhún nhường, nghĩa là chưa gặp cơ hội đấy thôi. Chỉ sợ không có trí lớn. (Quay lại nhìn trước, nhìn sau rồi sẽ nói) Lão sở dĩ đi tìm Kinh Khanh chính là đem một cái cơ hội để Kinh Khanh toại chí từng hoành. (Kinh Khanh và Cao tiệm Ly đều xích ghế, ghé nghe) Chắc là dũng sĩ cũng nghe biết : thế tất Tần, Yên bất lưỡng lập. Quân Tần đã kéo đến biên cương, chỉ còn chờ ngày úp nước Yên. Nước Yên mà mất nữa, thì còn gì là chư hầu. Không những thế, Tần đi đến đâu chỉ lấy vũ-lực hoành hành, tham lam, tàn bạo, hiếp người, lấy của, không còn một tí nhân đạo nào hết. Mới rồi, quan thái phó là Cúc Vũ có tiến cử lão cho thái-tử Đan đề lo hoạn họa cho nước Yên, nhưng tiếc thay, thái-tử chỉ nghe tiếng lão lúc còn niên thiếu, chứ có biết đâu, con ngựa Kỳ, ngựa Kỳ ngày trước đi một ngày một nghìn dặm, bây giờ nhấc chân không nổi ! Lão mới nói đến Kinh Khanh, thái-tử mừng và cạy lão đi thỉnh...

KINH KHA — Xin thăm tạ lão huynh nhớ đến chúng tôi, nhưng... tiều sinh chỉ lo bắt tài mà phụ lòng trọng dụng của Thái-tử.

ĐIỀN-QUANG — Kinh Khanh đừng cố chấp như vậy. Lão biết. Thái-tử là người biết trọng người hiền... Xin Kinh Khanh vì thiên hạ, vì tấm lòng tri ngộ của thái-tử. Sau này nên việc lão sẽ được an tâm rằng đã hết phận sự đối với nước Yên.

BIẾN HI NGUY HIỂM ẤY

Đàn ông hay đàn bà sau khi khỏi bệnh lậu, giang mai hoặc mắc bệnh ấy đã lâu năm mà thấy trong mình mệt mỏi, đau ngang lưng (bại thận) mờ mắt, ù tai, mộng tinh, rặt thịt, tiền tiện vàng, đục, có vẩn (filaments) trôi qui đầu và như kiến đốt ở trong. Nếu không dùng : thuốc số 12 và 22 của bản hiệu, nói cả quyết rằng : mang bệnh suốt đời. — Thực là hai thứ thuốc hiếm có. Ai có bệnh nên lại mà dùng, sẽ biết sự hiệu nghiệm của hai môn thuốc này. Số 12 giá 0\$60. Số 22 giá 1\$00.

LÊ HUY PHẠCH 12, Route Sinh Tu, Hanoi

Đại lý. — SAIGON, Dương Văn Vy, 109, Rue Despagne. — VINH, Nguyễn Luận, 59, Rue de la Gare. — HAIPHONG, Nam Tân, 82, Bonnal.

Biểu không

Bản hiệu mới in song 20.000 tờ nói rõ về cách giặt và gìn giữ áo pull'over laine. Ngài nào cần dùng đến bản hiệu xin biểu không.

Bản hiệu lại có rất nhiều thuốc chừ nhậy « anti-mites » ; Ngài nào trước đã mua áo của bản hiệu, nay mang đến cũng xin biểu một gói.

Ở xa ngài nào cần dùng đến cả hai thứ trên này, xin gửi 0\$10 tem về làm cước phí.

HIỆU DỆT CHÍNH
CỤ' CHUNG
100, RUE DU COTON, HANOI

PHI-YẾN
GỐC TÂN THỜI



NHÀ CHẾ TẠO :
PHÚC-LONG, 43, Rue des Graines
(Hàng Đậu) HANOI — Téléphone 251

PHỤ-NỮ NƯỚC TA VỚI SỰ :

Mở mang Thương-nghiệp

Muốn cho tiện việc tiếp khách hàng ở Cảng, bản hiệu có mở thêm một chi điểm TÀI XUYỀN ở hãng buôn Thái Bình Dương, số 159, phố Paul Doumer Haiphong. Vày qui bà, qui cô ở Haiphong có cần may áo hay đặt hàng thêu, xin cứ đến chi điểm Tài Xuyên. Công việc đo cắt do M^{me} Ánh Tuyết, quản lý Hãng Thái Bình Dương, trông nom cũng được cẩn thận như bản hiệu nữ chủ nhân M^{me} Lê Vũ Thái tại số 16 Hàng Da, Hanoi.

COMPTOIR DE PETITES INDUSTRIES TÀI XUYỀN
Chuyên môn may áo lán thời Lemur và các lối hợp thời trang khác
16, Hàng Da, 16, Hanoi — Số, 159 Paul Doumer, Haiphong

MỪNG TẾT LỐI MỚI

Mừng tết lối mới cốt lấy rượu làm đầu, xin giới thiệu các ngài một thứ rượu thuốc rất tốt rất bổ lại chữa được các bệnh, gọi là rượu « Hôi xuân bạch hổ ». chai to giá 1\$20, chai nhỏ giá 0\$60, dùng xương hổ-cốt và các vị thuốc rất quý mà chế tạo ra, mùi thơm vị ngọt, tính chất đậm đà, công hiệu rất mạnh, bổ khí huyết, dưỡng tính thân, chóng tiêu hóa, bổ tỳ vị, bổ phổi, bổ thận, cứng gân cốt, hoạt mạch máu khu phong trừ thấp, khỏi đau mình, đau lưng, đau xương, đau gân, đau dạ dày, đàn ông thận hư, tính khí yếu, kém tinh dục, đàn bà huyết hư, kinh nguyệt không đều, khí hư bạch đới, người già sức yếu, đàn bà mới sinh, người ốm mới khỏi, trẻ con gãy còm chậm lớn, v. v. đều nên dùng rượu này rất tốt, người vô bệnh dùng để bổ khí rất mạnh, vừa là thuốc bổ, vừa là rượu mùi, dùng khi ngày hội, ngày tết, khi yến, tiệc, hoặc dùng đi lễ, đi tết rất nhã, rất quý, không như thứ rượu khác ngoài sự ngọt ra không có bổ ích gì cả. Bán tại nhà thuốc Nam-thiên-đường, 46 phố Phúc-kiến Hanoi, hiệu Mai-Linh 62 phố Cầu-đất Haiphong, số 140 phố Khách Nam-định và ở các nhà đại-lý Nam-Thiên-Đường khắp các tỉnh xứ Đông-Pháp.

KINH KHA — Tiểu sinh chẳng dám đo dẫn, miễn là Thái-tử dùng được tiểu sinh trừ được quân Tần để cứu vớt sinh linh cho khỏi vòng áp bách... nhưng chẳng hay Thái-tử người đã có cơ mưu gì chưa ?

ĐIÊN-QUANG (nhìn đi nhìn lại, do dự rồi nói) — Kinh khanh cứ vào yết kiến Thái-tử tự khắc rõ...

Bây giờ lão xin kiếu từ nhị vị... Xin Kinh khanh vào cung ngay cho, kẻo Thái-tử ngài mong...

(Nói rồi dừng dạy. Hai người kia cũng dừng dạy. Điên-Quang cúi đầu chào, quay ra, đi được vài bước, lại quay lại nói với Kinh Kha) :

— Lão còn một việc, xin nhờ Kinh khanh...

KINH KHA — Xin lão huynh cứ nói.

ĐIÊN-QUANG — Đáng lẽ lão cùng khanh vào hầu Thái-tử mới phải, nhưng lão còn giữ chút việc khác, vậy lão nhờ nói với Thái-tử rằng : công việc Thái-tử cậy lão, lão không dám để tiết lộ. (Nói rồi quay ra đi).

(còn nữa)

Vi-huyền-Đặc

CẢI CHÍNH

Kỳ báo Tết vừa rồi, trang 31 trong bài Quảng-cáo của Hiệu Mai-Đệ, 26 phố Hàng Đường, có sếp nhầm số nhà 26 ra 20.

Sự nhầm lẫn như thế thì bao giờ cũng không nên, song nhà Mai-Đệ xưa nay buôn bán thật-thà, hàng tốt, giá hạ, đã được tất cả bạn hàng tin, mến, và biết đến, vậy sự nhầm lẫn kể trên cũng chẳng thương tổn gì. Nhưng đầu sau cũng xin cải-chính lại cho đúng.

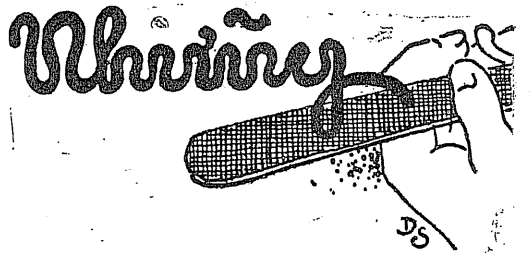
Hiệu Mai 26 Hàng Đường, từ nay sẽ là rừng tơ, lụa, len, dạ đủ các kiểu và các mẫu mà các bạn-gai tân-thời hằng trông-đợi.

VIỆC

PHÁP LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền, nên bàn trước với ông TRẦN-ĐÌNH-TRÚC Luật khoa cử nhân một nhà chuyên môn về pháp luật đã lâu năm.
(Việc kiện cáo, mua bán, chia của v.v.)

Số 5, Hàng Gia cũ. Rue des Cuirs — Hanoi
(CẠNH BÃI CHỢ HÀNG GIA CŨ)
Buổi tối cũng tiếp khách từ 8 đến 9 giờ



Sử học Đông-pháp

Phụ trương Đông-pháp số 2848 « Phim mới tuần này » :

...La bataille : trên mặt đất, những trận máu chảy thành sông, thấy chất thành đồng chưa đủ định đoạt được sự thắng bại của hai nước Nhật và Anh...

Báo Đông-pháp ý hẳn định lờo đọc giả, hay muốn làm một nhà tiên tri không biết. Vì Nhật với Anh không đánh nhau bao giờ cả, mà lại đánh nhau trên mặt đất, thì đất ở chỗ nào ? Chắc là đất trong tòa báo Đông-pháp.

Lại trận nữa

Cũng trong bài ấy :
...Sau một trận giặc lòng, một bên thì ái-tinh, một bên thì ái-quốc...

Hai tên giặc ấy đánh nhau ở đâu chẳng đánh, lại đánh nhau ở trong bụng, mới tinh nghịch chớ !

Yêu lạ t

Khoa học số 86, mục « Khoa học tân văn » :

...Ông già ấy là thân sinh ra ông Hector G..., nhà khảo cổ trừ danh đã quá cổ đi rồi. Ông Hector yêu mến cha lắm, nên năm 1885 ông cụ chết...

Không biết ông Hector yêu cha đến thế nào mà đến nỗi ông cụ chết được ? Thật là một cái yêu ghê gớm và đáng sợ.

Cái đẹp lạ t

Tiểu-thuyết thứ-bảy số 34, « Bóng nhạc sương khuya » :

?...Của một người đàn bà có cái sắc đẹp vừa thiết tha lộng lẫy, vừa tàn ác, sâu thâm...

Vừa thiết tha vừa sâu thâm thì tự nhiên rồi, nhưng vừa thiết tha, lại vừa tàn ác thì cái đẹp ấy quả cũng hơi lạ !

Nhằm :

Khoa-học số 87, trong bài « Lại tết » ?
...Trong khi nhà khoa học đương giương đôi con mắt tò mò thăm thăm trông vào ống kính hiển-vi xem lũ vi trùng...

9 giờ sáng



PHẤN SỐ 922

...em không cần phải đánh phấn hôm nay!

Thấy bạn gái lúc nào cũng phải xoa phấn lên mũi, bạn trai họ rất ghét. Biết vậy, song bạn gái tưởng rằng không có cách gì khác để làm cho da khỏi mờ và bóng. Tuy nhiên, em xét nghiệm ra rằng : khi nào dùng thứ phấn gạo thật tốt mà chọn lẫn với kem, như phấn TOKALON với kem chẳng hạn, thì suốt ngày mặt phấn không đỏ, dù gặp mưa, gió, hay khiêu-vũ ở nơi nóng-bức, cũng chẳng sao.

Rất mịn và không mốc, phấn TOKALON đánh lẫn với kem là một thứ bồi-bổ cho da rất tốt, mà lại không làm bết-tắc những lỗ chân lông. Nay em lúc nào về mặt cũng được tươi-lần, sắc-sảo, mà phần đông bạn gái ước ao, và bạn trai ưa thích. Mới đây, một bạn trai khi đến hỏi em có nói cho em biết rằng : da-dẻ tốt-tươi, và về mặt kiểu-diêm đã cảm-hóa được lòng chàng.

Da mờ thì nên dùng phấn TOKALON hiệu Pero. Da khô thì dùng phấn TOKALON hiệu Petalia. Như thế thì một ngày chỉ phải súc phấn có một lần. Vì phấn TOKALON rất ăn, và không đỏ.

Nhà chế tạo phấn-kem TOKALON : Société Asie Afrique — 3, Rue Richer, PARIS
Tổng Đại lý : MARON ROCHAT et Cie — 45, Gambetta, HANOI

hết đũa đũa

Cou mắt của khoa học tò mò thì tò mò thật, nhưng nếu giương cả đôi mắt thì nhìn thế nào được vào trong ống kính hiển-vi ?

Nói lạ !

Cũng trong số báo ấy, bài «Thủy tiên chơi tết : »

...Đề được hoa kim trân, ngân đài, nghĩa là hoa giống như chén vào đài bạc, nói nôm na là hoa thủy-liên thơm đẹp...

Nếu chữ là kim trân, ngân đài, thì nôm na là chén vàng, đài bạc phải lắm rồi, lại còn nôm na gì nữa ?

Ăn được

Loa số 50, «Tuyên chiếc ngải vàng» :
...Hay thành thoảng về phía-Ngo-môn, tiếng đờn ca vàng-vàng rung động bầu không-khi ròn tan...

Ròn tan như chiếc bánh đa nướng, ngon thay ! ngon bút của nhà văn-sĩ viết câu ấy.
N. D. C.

Hộp thư

Ô. Ph. M. H. Laokay — Ngân-phiếu 3\$00 nhận rồi. Hạn báo kể từ 16-8-34 đến 15-8-35

Ô. L. đ. Hiên Mao-khê — Ngân-phiếu 4\$00 nhận rồi 3\$00 về Phong-Hóa, 1\$00 về Ngày Nay.

Hiệu Đông-Xuân ở Thanh Sơn (Vinh) — Ngân-phiếu 2\$00 nhận rồi.

Ô. Lê-trọng-Kh. Badoa — Ngân-phiếu 5\$00 nhận rồi 2\$50 về báo Ngày Nay, còn 2\$50 về Phong-Hóa, tính đến 15-41-35 hết.

Cô Lê-thị-Ngát Hải-Hậu—Ngân-phiếu 1\$50 nhận rồi, vừa đủ 3\$00. Hạn báo kể từ 16-5-34 đến 15-5-35.

Ô. Trương-ngọc-An, Hón quân — Ngân-phiếu 4\$00 (1\$50 Phong-Hóa, 2\$50 Ngày Nay), Hạn báo Phong-Hóa từ 16-11-34 đến 15-5-35.

Ô. Ng. đ. Phu Nho-Quan — Ngân-phiếu 1\$50 nhận rồi, vừa đủ 3\$00. Hạn báo kể từ 16-7-34 đến 15-7-35 hết.

Ô. Anh Khương Thanhhoa — Ngân-phiếu 3\$00 nhận rồi. Báo vẫn tiếp tục gửi luôn.

Ô. Tr. kh. X. Hà đông — Ngân-phiếu 3\$00 nhận rồi, tính từ 1-1-35 đến 31-12-35 hết hạn.

ĐỜI MUA GIÓ



Đầu năm Chương đi lang thang các chùa tìm Tuyết, vậy Tuyết đâu ?

VIÊN-DÔNG TÔN-TÍCH HỒI

HỘI TƯ-BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN
Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng một phần tư đã góp rồi
Hội đặt dưới quyền kiểm-sốt của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đang-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG JANVIER 1935

Mở ngày thứ tư 30 Janvier 1935, tại sở Quản-Lý Cochinchine-Cambodge ở số 68 Đường Charner ở Saigon do ông De Prat chủ-tọa, ông Nguyễn-văn-Thanh và ông Villaruel dự-tọa, cùng trước mặt Quan Kiểm-Sát của Chính-Phủ

SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại
15.441	Lần mở trước: Hoàn vốn bội phần Phiếu 500\$00 của M. Đan-Hà. Đốc học ở Yên Thanh Nghệ An (Agence de Huế) đã đóng 20\$ lĩnh về . . .	2.500\$00
46.680	Phiếu này chưa phát hành.	
1.755	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn M. Victor Duvernoy, Long Xuyên đã góp 90\$ lĩnh về . . .	1.000\$
3.275	M. Sune Kuan Way, 18 Rue des Caisses Hanoi đã góp 50\$ lĩnh về . . .	1.000\$
11.929	Mme Nguyễn thị Mai, 106 Quai Courbet, Sontay đã góp 9\$00 lĩnh về . . .	200\$
17.739	M Kem Suong, Truong Kan Dung, Pursat (Cambodge) đã góp 15\$00, lĩnh về . . .	500\$
18.277	Mme Nguyễn thị Bai, 31 rue du Commerce, Hongay đã góp 15\$00, lĩnh về . . .	500\$
21.043	Mme Nguyễn thị Duong, Xuân Thuộc Gia Đình đã góp 5\$00, lĩnh về . . .	200\$
25.440	M. Phạm van Quan, Thanh Phu Soctrang đã góp 3\$ lĩnh về . . .	200\$
29.727	M. Trần Gi Lai, Tho Ky, Port Redon Quang Yên đã góp 1\$ lĩnh về . . .	200\$
31.503	Phiếu này chưa phát hành.	
1.344	Lần mở thứ ba: khỏi phải đóng tiền tháng Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá ở cột thứ hai, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ nhất: 1344-A, Mme Huynh thi Tân, Saigon đã góp 45\$00. 1344-B, M. Ung van Tu, Royal Hotel, Pnom Penh đã góp 45\$00 . . .	Cột thứ nhất 268\$ 00 268\$ 00 104\$ 80 104\$ 40 256\$ 00 101\$ 60 101\$ 20 504\$ 00
8.149	Mme Phung thi Tai, Vinh Long, đã góp 12\$00 . . .	Cột thứ hai 500\$ 500\$ 200\$ 200\$ 500\$ 200\$ 200\$ 1000\$
9.742	M. Phạm van Triều, Quang Ngai đã góp 11\$00. . .	
19.713	Không đóng tiền tháng (Haiphong)	
21.851	Mme Nguyễn thị Sang Thudaumot, đã góp 4\$00 . . .	
26.794	M. Phạm văn Tri, Khánh Hòa, đã góp 3\$00. . . .	
27.991	M. André Fournier, Douanes, PhulangThương đã góp 10\$00	
31.636	Phiếu này chưa phát hành.	
	Những phiếu sau này : 6326-A, (Huế) — 6326-B (Hanoi) — 12.126 (PnomPenh) — 3564-A (Saigon) — 3564-B (Hanoi) — 13.955 (PnomPenh) — 15.817 (Saigon) không được dự các cuộc xổ số vì tiền tháng chưa đóng.	
	Kỳ mở số sau định vào ngày thứ tư 27 Février 1935, tại sở Tổng-Cục, 32 Rue Paul Bert, Hanoi.	
	Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Février 1935 định là: 5.000\$ cho những phiếu 1000\$ vốn 2.500\$ " " 500\$ " " 1.000\$ " " 200\$ " "	
	Bản hội cần nhiều Đại-lý và Kinh-Ký có giấy chứng chỉ tốt, hội tại sở Tổng-Cục 32 Rue Paul Bert, Hanoi.	

NẾU NGÀI MUỐN MUA
HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VẠN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI

GIÀY ĐÓNG SẴN đủ các kiểu tân thời 1934, nhiều thứ da mới rất đẹp và bền, đế da tây hoặc đế cao xu, đủ các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được vừa ý, khỏi đau chân. Ngài nào ở xa không tiện về Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho người nhà về mua hộ, nếu rộng chật không vừa ý có thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mới thôi, bản hiệu xin vui lòng chiều ý các quý khách. Giá từ 2\$50 trở lên. Cùng một giá, giày của bản hiệu bao giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt bán cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách. GIẤY ĐO CHÂN xin tùy kiểu tính giá phải chăng.



SỮA NESTLÉ

HIỆU CON CHIM

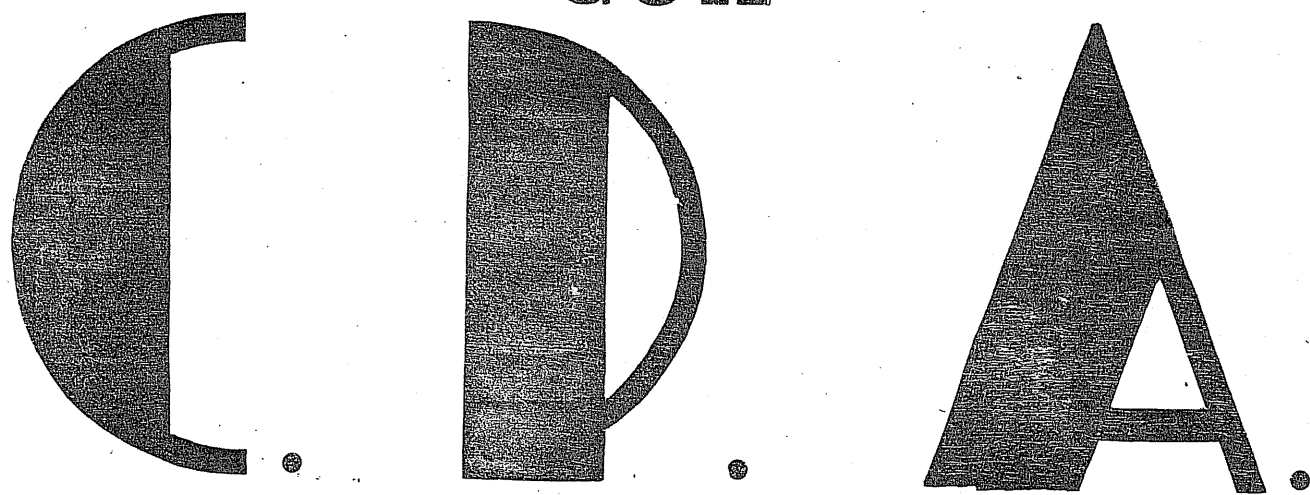
SỨC KHỎE CỦA TRÉ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân
● ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-miên ●



CUỘC THI QUẢNG-CÁO ĐẸP

CỦA



(COMPTOIR DE PUBLICITÉ ARTISTIQUE)

80, Grand Bouddha, HANOI - Téléphone 874

CÁC NHÀ BUÔN NÊN DỰ

Có nhiều giải thưởng đặc biệt để tặng những quảng-cáo

HAY về bài-vở — **ĐẸP** về tranh ảnh

và các độc giả chăm thi

THẺ LỆ

1.) Cuộc thi này chỉ dành riêng cho những bạn đăng quảng-cáo luôn trong một thời hạn từ 3 tháng trở lên, kể từ 15-2-35.

2.) Và C.P.A. cũng chỉ tổ-chức riêng cho những báo-chí đã giao độc quyền việc quảng-cáo cho C.P.A. như:

PHONG-HÓA - NGÀY-NAY - NHẬT-TÂN
TRUNG-BẮC, VÀ ANNAM-NOUVEAU

3.) Bạn đăng quảng-cáo của báo nào, thi riêng với báo đó. Vậy kể từ ngày nay những bạn nào chưa đăng quảng-cáo ở những báo kể trên, mà nay muốn đăng quảng cáo để dự cuộc thi đẹp, xin mời đến thương lượng với ông NGUYEN-TRONG-TRẠC 80, Grand Bouddha Hanoi

C.P.A. định đến cuối tháng Juin 1935, mới công bố kết quả kỳ thi này để các bạn đăng quảng cáo dù thì giờ sửa sang bài vở và tranh ảnh.

Từ nay đến 15 Juin 1935 đăng quảng-cáo ở những báo kể trên, sẽ tính giá đặc-biệt.

Độc giả của báo nào sẽ là giám khảo cuộc thi của báo đó. Có nhiều phần thưởng đặc biệt để tặng độc giả.

Kỳ sau sẽ đăng thẻ lệ chăm thi và các giải thưởng